

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 07 tháng 04 năm 2022

## THƯ MỜI HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022

**K/g: Quý Cổ đông Công ty Cổ phần Vận tải và Thuê tàu biển Việt Nam**

Hội đồng quản trị Công ty trân trọng kính mời Quý cổ đông tham dự Đại hội Đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) thường niên năm 2022 với nội dung cụ thể như sau:

- 1. Thời gian Tổ chức đại hội:** 8h00, Thứ năm ngày 28 tháng 4 năm 2022.
- 2. Địa điểm:** Hội trường Công ty Cổ phần Vận tải và Thuê tàu biển Việt Nam  
Số 428 Nguyễn Tất Thành, Phường 18, Quận 4, Tp. Hồ Chí Minh, Việt Nam.

**3. Nội dung đại hội:**

Tài liệu nội dung ĐHĐCĐ thường niên 2022 được Công ty đăng tải tại website: www.vitranschart.com.vn từ ngày 07/04/2022 và gửi bản in đến Quý Cổ đông khi tham dự Đại hội.

**4. Đăng ký dự họp:**

Để chuẩn bị cơ sở vật chất đón tiếp Đại biểu, Quý Cổ đông vui lòng Đăng ký dự Đại hội hoặc gửi Giấy đăng ký tham dự Đại hội về địa chỉ Công ty trước ngày 25/04/2022.

**5. Ủy quyền tham dự đại hội:**

Nếu Quý Cổ đông ủy quyền cho người khác tham dự Đại hội, Quý Cổ đông vui lòng điền vào mẫu Giấy ủy quyền dự Đại hội và gửi Giấy ủy quyền đã ký về địa chỉ dưới đây trước ngày 25/04/2022 hoặc xuất trình khi Người nhận ủy quyền đến dự Đại hội.

*(Lưu ý: Giấy ủy quyền phải là bản chính, có đầy đủ chữ ký sống của bên ủy quyền và bên nhận ủy quyền, nếu là tổ chức ủy quyền thì phải được đóng dấu và được ký bởi người đại diện theo pháp luật).*

**6. Địa chỉ gửi văn bản và liên hệ hỗ trợ:**

**CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI VÀ THUÊ TÀU BIỂN VIỆT NAM**

- Địa chỉ: 428 Nguyễn Tất Thành, Phường 18, Quận 4, Tp. Hồ Chí Minh, Việt Nam.
- Điện thoại: (028) 39404271/ 0903348779 Email: nhanl.nhl@vitranschart.com.vn

**7. Cổ đông hoặc người nhận ủy quyền đến dự Đại hội vui lòng mang theo các giấy tờ sau:**

- Thông báo mời họp.
- Giấy chứng minh nhân dân, thẻ căn cước công dân hoặc hộ chiếu.
- Giấy ủy quyền.

*Lưu ý: Để đảm bảo an toàn trong tình hình dịch bệnh COVID-19, Công ty sẽ chuẩn bị sẵn khẩu trang y tế, nước rửa tay sát khuẩn và bố trí chỗ ngồi phù hợp.*

*Các quý cổ đông vui lòng đeo khẩu trang khi tham dự Đại hội.*

CTCP Vận tải và Thuê tàu biển Việt Nam rất hân hạnh được đón tiếp Quý Cổ đông tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022.

Trân trọng !



HUỲNH NAM ANH

**CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI VÀ THUÊ TÀU BIỂN VIỆT NAM**

(Mã số doanh nghiệp: 0300448709)

Địa chỉ: 428 Nguyễn Tất Thành, Phường 18, Quận 4, Tp. Hồ Chí Minh, Việt Nam  
ĐT: (028) 39404271 Email: vtc-hcm@vitranschart.com.vn Website: www.vitranschart.com.vn

**CHƯƠNG TRÌNH**  
**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022**  
(Bắt đầu lúc 8h30 ngày 28 tháng 4 năm 2022)

| Thời gian     | Nội dung  |
|---------------|---|
| 8h00 – 8h30   | -Đón tiếp đại biểu và cổ đông;<br>-Kiểm tra tư cách đại biểu, phát phiếu biểu quyết, thẻ biểu quyết, tài liệu Đại hội v.v.  |
| 8h30 – 8h45   | -Tuyên bố lý do;<br>-Bảo cáo kiểm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội;<br>-Giới thiệu và Thông qua Đoàn chủ tọa;<br>-Giới thiệu Ban thư ký Đại hội;<br>-Giới thiệu và Thông qua Ban kiểm phiếu.   |
| 8h45 – 9h00   | -Thông qua chương trình Đại hội;<br>-Thông qua Quy chế làm việc.  |
| 9h00 – 9h40   | <b>Các báo cáo tại Đại hội:</b><br>1.Báo cáo của Hội đồng quản trị năm 2021;<br>2.Báo cáo Ban Tổng Giám đốc về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2021 - nhiệm vụ SXKD năm 2022;<br>3.Báo cáo Ban kiểm soát về kết quả kiểm tra, giám sát năm 2021;<br>4. Báo cáo tài chính năm 2021 đã kiểm toán (sơ lược).   |
| 9h40 – 10h10  | <b>Nội dung tờ trình:</b><br>1.Tờ trình thông qua Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2021;<br>2.Tờ trình kế hoạch SXKD năm 2022;<br>3.Tờ trình về quyết toán thù lao HĐQT – BKS năm 2021 và kế hoạch chi trả thù lao năm 2022;<br>4.Tờ trình về lựa chọn Công ty kiểm toán báo cáo tài chính năm 2022;<br>5.Tờ trình phát hành cổ phiếu để hoán đổi nợ;<br>6.Nội dung khác (nếu có). |
| 10h10 – 10h30 | <b>Đại hội thảo luận các nội dung, giải đáp của HĐQT</b>  |
| 10h30 – 10h45 | <b>Biểu quyết thông qua các báo cáo và các tờ trình</b><br>- Cổ đông biểu quyết;  |
| 10h45 – 11h00 | - Ban kiểm phiếu làm việc (Kiểm phiếu biểu quyết);<br>- Đại hội giải lao.   |
| 11h00 – 11h15 | <b>Công bố kết quả kiểm phiếu</b><br>- Công bố kết quả kiểm phiếu biểu quyết.   |
| 11h15 - 11h30 | - Thông qua Biên bản và Nghị quyết Đại hội;<br>- Tuyên bố bế mạc Đại hội.   |

**BAN TỔ CHỨC**



**CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI VÀ THUÊ TÀU BIỂN VIỆT NAM**

**(Mã số doanh nghiệp: 0300448709)**

Địa chỉ: 28 Nguyễn Tất Thành, Phường 18, Quận 4, Tp. Hồ Chí Minh, Việt Nam

ĐT: (028) 39404271 – Email: [vtc-hem@vitranschart.com.vn](mailto:vtc-hem@vitranschart.com.vn) Website:

[www.vitranschart.com.vn](http://www.vitranschart.com.vn)

**GIẤY ĐĂNG KÝ DỰ HỢP HOẶC ỦY QUYỀN  
THAM DỰ HỢP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022**

**Kính gửi: Công ty Cổ phần Vận tải và Thuê tàu biển Việt Nam**

Tên cổ đông:.....

Người đại diện theo pháp luật (đối với tổ chức):.....

CMND/CCCD/HC/GCNĐKDN số:.....cấp ngày.....nơi cấp.....

Địa chỉ: .....Điện thoại.....

Tổng số cổ phần đại diện hoặc/và sở hữu: ..... cổ phần.

*(Cổ đông chọn một trong hai mục dưới đây, đánh dấu vào ô thích hợp)*

**1. ĐĂNG KÝ DỰ HỢP**

**2. ỦY QUYỀN CHO ÔNG/BÀ DƯỚI ĐÂY**

Ông/Bà: .....

CMND/CCCD/HC/GCNĐKDN số: .....cấp ngày.....nơi cấp.....

Địa chỉ: .....Điện thoại.....

Số lượng cổ phần ủy quyền: .....

**Nội dung ủy quyền:**

Bên nhận ủy quyền đại diện cho Bên ủy quyền tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 của Công ty Cổ phần Vận tải và Thuê tàu biển Việt Nam để thực hiện mọi quyền lợi và nghĩa vụ tại Đại hội đồng cổ đông tương ứng với số cổ phần được ủy quyền.

Chúng tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm về việc ủy quyền này và cam kết tuân thủ nghiêm chỉnh các quy định hiện hành của pháp luật, quy định của điều lệ Công ty Cổ phần Vận tải và Thuê tàu biển Việt Nam và không có bất kỳ sự khiếu nại nào về sau.

**Lưu ý:**

*Người được ủy quyền chỉ thực hiện những công việc trong phạm vi ủy quyền và phải mang theo Giấy CMND/Hộ chiếu/Thẻ căn cước công dân/chứng thực cá nhân hợp pháp khác khi đi dự họp.*

*Giấy ủy quyền này chỉ có giá trị khi có chữ ký của cả hai bên ủy quyền và nhận ủy quyền. Trong trường hợp người ủy quyền là cổ đông tổ chức thì cần có thêm dấu hợp lệ của tổ chức ủy quyền. Trường hợp ủy quyền cho HĐQT Công ty Cổ phần Vận tải và Thuê tàu biển Việt Nam thì không cần chữ ký của Thành viên HĐQT. Giấy ủy quyền này có hiệu lực kể từ ngày ký cho đến khi Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 của Công ty Cổ phần Vận tải và Thuê tàu biển Việt Nam kết thúc.*

*Cổ đông đăng ký tham dự hoặc ủy quyền tham dự Đại hội có thể gửi trực tiếp tại Công ty hoặc gửi thư qua đường bưu điện hoặc fax trước về Công ty.*

....., ngày .....tháng .....năm 2022

**Cổ đông/Bên ủy quyền**  
*(Ký và ghi rõ họ tên, đóng dấu nếu có)*

**Bên nhận ủy quyền**  
*(Ký và ghi rõ họ tên)*



**ĐƯ THẢO**

## **QUY CHẾ LÀM VIỆC ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022**

### **Căn cứ:**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14, ngày 17/06/2020;
- Điều lệ Công ty Cổ phần Vận Tải và Thuê Tàu Biển Việt Nam.

Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Vận Tải và Thuê Tàu Biển Việt Nam năm 2022 được tổ chức và thực hiện theo Quy chế làm việc sau đây:

### **Điều 1. Mục đích**

- Đảm bảo trình tự, nguyên tắc ứng xử, biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông thường niên của Công ty cổ phần Vận Tải và Thuê Tàu Biển Việt Nam diễn ra đúng quy định và thành công tốt đẹp.
- Các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thể hiện ý chí thống nhất của Đại hội đồng cổ đông, đáp ứng nguyện vọng quyền lợi của cổ đông và đúng pháp luật.

### **Điều 2. Đối tượng và phạm vi**

- **Đối tượng:** Tất cả các cổ đông, đại diện theo ủy quyền và khách mời tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty cổ phần Vận Tải và Thuê Tàu Biển Việt Nam đều phải chấp hành, tuân thủ các quy định tại Quy chế này, Điều lệ Công ty và quy định hiện hành của pháp luật.
- **Phạm vi áp dụng:** Quy chế này được sử dụng cho việc tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 của Công ty cổ phần Vận Tải và Thuê Tàu Biển Việt Nam.

### **Điều 3. Giải thích thuật ngữ/viết tắt**

- Công ty : Công ty cổ phần Vận Tải và Thuê Tàu Biển Việt Nam.
- HĐQT : Hội đồng quản trị
- BTC : Ban tổ chức
- ĐHĐCĐ : Đại hội đồng cổ đông
- Đại biểu : Cổ đông, đại diện theo ủy quyền

### **Điều 4. Điều kiện tiến hành Đại hội đồng cổ đông**

- Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện cho ít nhất 51% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Trường hợp không có đủ số lượng đại biểu cần thiết trong vòng ba mươi (30) phút kể từ thời điểm xác định khai mạc đại hội, người triệu tập họp huỷ cuộc họp. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông phải được triệu tập lại trong vòng ba mươi (30) ngày kể từ ngày dự định tổ chức họp Đại

hội đồng cổ đông lần thứ nhất. Đại hội đồng cổ đông triệu tập lần thứ hai chỉ được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện cho ít nhất 33% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

- Trường hợp đại hội lần thứ hai không được tiến hành do không có đủ số đại biểu cần thiết trong vòng ba mươi (30) phút kể từ thời điểm xác định khai mạc đại hội, cuộc họp Đại hội đồng cổ đông lần thứ ba có thể được triệu tập trong vòng hai mươi (20) ngày kể từ ngày dự định tiến hành đại hội lần hai và trong trường hợp này đại hội được tiến hành không phụ thuộc vào tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông dự họp, được coi là hợp lệ và có quyền quyết định tất cả các vấn đề dự kiến được phê chuẩn tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông lần thứ nhất.

#### **Điều 5. Đại biểu tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022**

- Các cổ đông của Công ty theo danh sách chốt ngày 24/03/2022 đều có quyền tham dự ĐHĐCĐ; có thể trực tiếp tham dự hoặc ủy quyền cho đại diện của mình tham dự. Trường hợp có nhiều hơn một người đại diện được ủy quyền theo quy định của pháp luật được cử tham dự thì phải xác định cụ thể số cổ phần và số phiếu bầu của mỗi người đại diện;
- Người được ủy quyền tham dự Đại hội không được ủy quyền lại cho người thứ ba tham dự Đại hội;
- Đại biểu khi vào phòng Đại hội phải có mặt đúng thời gian quy định và làm thủ tục đăng ký với BTC; tuân thủ việc kiểm tra an ninh, sức khỏe (nếu có); ngồi đúng vị trí hoặc khu vực do BTC quy định;
- Đại biểu nhận hồ sơ tài liệu, giấy tờ phục vụ Đại hội tại bộ phận đón tiếp trước hội trường Đại hội;
- Cổ đông đến muộn có quyền đăng ký ngay và sau đó có quyền tham gia và biểu quyết ngay tại Đại hội. Chủ tọa không có trách nhiệm dừng Đại hội để cho cổ đông đến muộn đăng ký tham dự; kết quả biểu quyết các vấn đề đã được tiến hành biểu quyết trước khi đại biểu đó đến tham dự sẽ không bị ảnh hưởng;
- Trong thời gian diễn ra Đại hội cổ đông, các đại biểu phải tuân thủ theo sự hướng dẫn của Chủ tọa, ứng xử văn minh, lịch sự và giữ trật tự Đại hội;
- Không hút thuốc lá trong phòng Đại hội;
- Không nói chuyện riêng, không sử dụng điện thoại di động trong lúc diễn ra Đại hội. Tất cả các máy điện thoại di động vui lòng tắt hoặc không để chuông;
- Các đại biểu phải giữ bí mật, thực hiện đúng chế độ sử dụng và bảo quản tài liệu, không sao chép, ghi âm đưa cho người ngoài Đại hội khi chưa được Đoàn Chủ tọa cho phép;
- Trường hợp có đại biểu không tuân thủ những quy định về kiểm tra hoặc các biện pháp, quy định nói trên, Chủ tọa sau khi xem xét một cách cẩn trọng, có thể từ chối hoặc trục xuất đại biểu nói trên khỏi nơi diễn ra Đại hội để đảm bảo Đại hội diễn ra một cách bình thường theo chương trình kế hoạch.

#### **Điều 6. Khách mời tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022**

- Là các chức danh quản lý của Công ty, khách mời, thành viên trong BTC Đại hội không phải là cổ đông/không được nhận ủy quyền của cổ đông Công ty nhưng được mời tham dự Đại hội.
- Khách mời không tham gia phát biểu tại Đại hội (trừ trường hợp được Chủ tọa Đại hội mời, hoặc có đăng ký trước với BTC Đại hội và được Chủ tọa Đại hội đồng ý).

## **Điều 7. Chủ tọa và Đoàn chủ tọa**

- Đoàn chủ tọa gồm 05 người, bao gồm 01 Chủ tọa và 04 thành viên. Chủ tịch Hội đồng quản trị là Chủ tọa Đoàn chủ tọa và là Chủ tọa Đại hội đồng cổ đông. Chủ tọa điều hành công việc của Đại hội đồng cổ đông theo nội dung, chương trình mà HĐQT đã dự kiến thông qua trước Đại hội.
- Trường hợp Chủ tọa vắng mặt hoặc tạm thời mất khả năng làm việc thì Phó chủ tịch HĐQT hoặc các thành viên HĐQT còn lại bầu một người trong số họ làm chủ tọa cuộc họp theo nguyên tắc đa số. Trường hợp không bầu được người làm chủ tọa, Trường Ban kiểm soát điều khiển để ĐHCĐ bầu chủ tọa cuộc họp trong số những người dự họp và người có phiếu bầu cao nhất làm chủ tọa cuộc họp.
- Nhiệm vụ của Đoàn chủ tọa:
  - a. Điều hành các hoạt động của ĐHCĐ Công ty theo chương trình dự kiến của HĐQT đã được ĐHCĐ thông qua;
  - b. Hướng dẫn các đại biểu và Đại hội thảo luận các nội dung có trong chương trình;
  - c. Trình dự thảo, kết luận những vấn đề cần thiết để Đại hội biểu quyết;
  - d. Trả lời những vấn đề do Đại hội yêu cầu.
  - e. Giải quyết các vấn đề phát sinh trong suốt quá trình Đại hội.
- Nguyên tắc làm việc của Đoàn chủ tọa: Đoàn chủ tọa làm việc theo nguyên tắc tập thể, tập trung dân chủ, quyết định theo đa số.

## **Điều 8. Ban Thư ký Đại hội**

1. Ban thư ký của Đại hội bao gồm 02 người do Chủ tọa giới thiệu, chịu trách nhiệm trước Đoàn Chủ tọa, ĐHCĐ về nhiệm vụ của mình và dưới sự điều hành của Đoàn Chủ tọa.
2. Nhiệm vụ của Ban Thư ký:
  - Giúp Đoàn chủ tọa kiểm tra tư cách của cổ đông và đại diện cổ đông dự họp (khi cần thiết);
  - Hỗ trợ Đoàn chủ tọa công bố dự thảo các văn kiện, kết luận, Nghị quyết của Đại hội và thông báo của Đoàn chủ tọa gửi đến các cổ đông khi được yêu cầu;
  - Tiếp nhận, rà soát phiếu đăng ký phát biểu các ý kiến của các cổ đông, chuyển Đoàn chủ tọa quyết định;
  - Ghi chép đầy đủ trung thực toàn bộ nội dung diễn biến Đại hội và các vấn đề đã được các cổ đông thông qua hoặc còn lưu ý vào Biên bản họp Đại hội;
  - Soạn thảo Nghị quyết về các vấn đề được thông qua tại Đại hội.

## **Điều 9. Ban kiểm tra tư cách đại biểu**

1. Ban kiểm tra tư cách đại biểu của Đại hội gồm 03 người, bao gồm 01 Trưởng Ban và 02 thành viên, chịu trách nhiệm trước Đoàn Chủ tọa, ĐHCĐ về nhiệm vụ của mình.
2. Nhiệm vụ của Ban kiểm tra tư cách đại biểu
  - Ban kiểm tra tư cách đại biểu của Đại hội có trách nhiệm kiểm tra tư cách và tình hình cổ đông, đại diện cổ đông đến dự họp.

- Trường Ban kiểm tra tư cách đại biểu báo cáo với ĐHĐCĐ tình hình cổ đông dự họp. Nếu cuộc họp có đủ số lượng cổ đông có quyền dự họp đại diện ít nhất 51% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự thì cuộc họp ĐHĐCĐ Công ty được tổ chức tiến hành.

### **Điều 10. Ban kiểm phiếu**

1. Ban kiểm phiếu của Đại hội gồm 03 người, bao gồm 01 Trưởng Ban và 02 thành viên do Chủ tọa giới thiệu và được Đại hội biểu quyết thông qua bằng cách giơ thẻ biểu quyết.
2. Nhiệm vụ của Ban kiểm phiếu
  - Ban kiểm phiếu phải lập Biên bản kiểm phiếu và chịu trách nhiệm trước Đoàn Chủ tọa, ĐHĐCĐ khi thực hiện nhiệm vụ của mình;
  - Xác định chính xác kết quả biểu quyết về từng vấn đề xin biểu quyết tại Đại hội;
  - Nhanh chóng thông báo kết quả biểu quyết cho thư ký;
  - Xem xét và báo cáo Đại hội những trường hợp vi phạm thể lệ biểu quyết hoặc đơn thư khiếu nại về kết quả biểu quyết;
  - Thực hiện việc kiểm phiếu bầu cử theo quy định tại Quy chế đề cử, ứng cử và bầu cử tại Đại hội (nếu có).

### **Điều 11. Thảo luận tại Đại hội**

1. Nguyên tắc:
  - Việc thảo luận chỉ được thực hiện trong thời gian quy định và thuộc phạm vi các vấn đề trình bày trong chương trình và nội dung họp ĐHĐCĐ;
  - Đại biểu có ý kiến đăng ký nội dung vào Phiếu đặt câu hỏi và chuyển cho thư ký Đại hội;
  - Thư ký Đại hội sẽ sắp xếp các Phiếu đặt câu hỏi của đại biểu theo thứ tự đăng ký và chuyển lên cho Đoàn chủ tọa;
  - Đại biểu khi cần phát biểu hoặc tranh luận thì giơ tay, chỉ khi được Chủ tọa đoàn nhất trí mới được phát biểu. Mỗi đại biểu phát biểu không quá 03 phút, nội dung cần ngắn gọn, tránh trùng lặp.
2. Giải đáp ý kiến của các đại biểu:
  - Trên cơ sở Phiếu đặt câu hỏi của đại biểu, Chủ tọa hoặc thành viên do Chủ tọa chỉ định sẽ giải đáp ý kiến của đại biểu;
  - Trường hợp do giới hạn về thời gian tổ chức, các câu hỏi chưa được trả lời trực tiếp tại Đại hội sẽ được Công ty trả lời trực tiếp bằng văn bản.

### **Điều 12. Biểu quyết thông qua các vấn đề tại Đại hội:**

1. Nguyên tắc:
  - Tất cả các vấn đề trong chương trình và nội dung họp của Đại hội đều phải được ĐHĐCĐ thảo luận và biểu quyết công khai.
  - Thẻ biểu quyết được Công ty in, đóng dấu treo và gửi trực tiếp cho đại biểu tại đại hội (kèm theo bộ tài liệu tham dự ĐHĐCĐ). Mỗi đại biểu được cấp Thẻ biểu quyết và Phiếu biểu quyết. Trên Thẻ biểu quyết/Phiếu biểu quyết có ghi rõ mã số đại biểu, họ tên, số cổ phần sở hữu và nhận ủy quyền được biểu quyết của đại biểu đó.

- Hình thức biểu quyết thông qua các vấn đề tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 như sau:
  - Biểu quyết bằng hình thức giơ Thẻ biểu quyết: hình thức này được dùng để thông qua các vấn đề như: Thông qua Đoàn chủ tọa; Thông qua Ban kiểm phiếu; Chương trình Đại hội; Quy chế làm việc tại Đại hội; thông qua Biên bản Đại hội, Nghị quyết Đại hội và các nội dung khác tại Đại hội (nếu có);
  - Biểu quyết bằng hình thức điền vào Phiếu biểu quyết: hình thức này được dùng để thông qua các vấn đề: Báo cáo của HĐQT về hoạt động của Công ty năm 2021 và kế hoạch, định hướng năm 2022; Báo cáo Ban TGD về kết quả SXKD năm 2021, kế hoạch SXKD năm 2022; Báo cáo Ban kiểm soát về kết quả kiểm tra, giám sát năm 2021 và biểu quyết thông qua nội dung các Tờ trình tại Đại hội.

## 2. Cách thức biểu quyết:

- Đại biểu biểu quyết (Tán thành, Không tán thành, Không có ý kiến) một vấn đề được đưa ra biểu quyết tại Đại hội bằng cách giơ cao Thẻ biểu quyết tương ứng với các nội dung cần biểu quyết theo quy định tại Khoản 1 Điều này.
- Khi biểu quyết bằng hình thức giơ Thẻ biểu quyết, mặt trước của Thẻ biểu quyết phải được giơ cao hướng về phía Đoàn Chủ tọa.
  - Trường hợp đại biểu không giơ Thẻ biểu quyết trong cả ba lần biểu quyết Tán thành, Không tán thành, Không ý kiến của một vấn đề thì được xem như biểu quyết tán thành vấn đề đó.
  - Trường hợp đại biểu giơ cao Thẻ biểu quyết nhiều hơn một (01) lần khi biểu quyết Tán thành, Không tán thành, Không ý kiến của một vấn đề thì được xem như biểu quyết không hợp lệ.
  - Theo hình thức biểu quyết bằng giơ Thẻ biểu quyết, thành viên Ban kiểm tra tư cách đại biểu/Ban kiểm phiếu đánh dấu mã đại biểu và số phiếu biểu quyết tương ứng của từng cổ đông Tán thành, Không tán thành, Không có ý kiến và không hợp lệ.
- Khi biểu quyết bằng hình thức điền vào Phiếu biểu quyết, Đối với từng nội dung, đại biểu chọn một trong ba phương án “Tán thành”, “Không tán thành”, “Không có ý kiến” được in sẵn trong Phiếu biểu quyết bằng cách đánh dấu “X” hoặc “✓” vào ô mình chọn. Sau khi hoàn tất tất cả nội dung cần biểu quyết của Đại hội, đại biểu gửi Phiếu biểu quyết về thùng phiếu kín đã được niêm phong tại Đại hội theo hướng dẫn của Ban kiểm phiếu. Phiếu biểu quyết phải có chữ ký và ghi rõ họ tên của đại biểu.

## 3. Tính hợp lệ của Phiếu biểu quyết

- Phiếu biểu quyết hợp lệ là phiếu theo mẫu in sẵn do BTC phát ra, không tẩy xóa, cạo sửa, rách, nát, ... không viết thêm nội dung nào khác ngoài quy định cho phiếu này và phải có chữ ký, dưới chữ ký phải có đầy đủ họ tên được viết tay của đại biểu tham dự.
- Trên phiếu biểu quyết, nội dung biểu quyết (báo cáo, tờ trình) là hợp lệ khi đại biểu đánh dấu chọn một (01) trong ba (03) ô vuông biểu quyết. Nội dung biểu quyết (báo cáo, tờ trình) không hợp lệ là nội dung không đúng theo các quy định của nội dung biểu quyết hợp lệ.
- Phiếu biểu quyết không hợp lệ:
  - Ghi thêm nội dung khác vào Phiếu biểu quyết;
  - Phiếu biểu quyết không theo mẫu in sẵn do BTC phát ra, phiếu không có dấu đỏ của Công ty, hoặc đã tẩy xóa, cạo sửa, viết thêm nội dung khác ngoài quy định cho phiếu biểu quyết,



khi đó tất cả nội dung biểu quyết trên phiếu biểu quyết là không hợp lệ.

4. Thẻ lệ biểu quyết:

- Cứ 01 (một) cổ phần tương đương với một quyền biểu quyết. Mỗi đại biểu tham dự đại diện cho một hoặc nhiều quyền biểu quyết sẽ được cấp 01 (một) phiếu biểu quyết.
- Tại ngày chốt danh sách cổ đông (ngày 24/03/2022) tổng số cổ phần của Công ty là: 62.999.337 cổ phần tương đương với 62.999.337 phiếu biểu quyết.
- Các vấn đề cần lấy biểu quyết tại Đại hội chỉ được thông qua khi đạt được tỷ lệ biểu quyết đồng ý của ít nhất 51% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội. Riêng một số trường hợp vấn đề biểu quyết được quy định tại khoản 1, điều 21 Điều lệ Công ty thì phải có sự đồng ý ít nhất 65% số cổ phần có quyền tham dự.

5. Ghi nhận kết quả biểu quyết:

- Ban Kiểm phiếu có nhiệm vụ thu, ghi nhận phiếu biểu quyết và trả thẻ biểu quyết.
- Ban Kiểm phiếu sẽ kiểm tra số phiếu Tán thành, Không tán thành, Không ý kiến của từng nội dung và chịu trách nhiệm ghi nhận, thống kê và báo cáo kết quả kiểm phiếu biểu quyết tại ĐHĐCĐ.

**Điều 13. Biên bản, Nghị Quyết họp Đại hội đồng cổ đông**

Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông phải được đọc và thông qua trước khi bế mạc Đại hội.

**Điều 14. Thi hành Quy chế**

Cổ đông, người đại diện theo ủy quyền tham dự họp Đại hội phải chấp hành nghiêm chỉnh Quy chế làm việc của Đại hội đồng cổ đông. Cổ đông, đại diện theo ủy quyền và khách mời vi phạm Quy chế này thì tùy theo mức độ cụ thể Đoàn chủ tọa sẽ xem xét và có hình thức xử lý theo Điều lệ Công ty và Luật Doanh nghiệp.

***Quy chế này có hiệu lực ngay sau khi được Đại hội đồng cổ đông Công ty biểu quyết thông qua.***

**T/M.HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**

**Huỳnh Nam Anh**

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 28 tháng 04 năm 2022

**DỰ THẢO**

**BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC  
VỀ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH NĂM 2021  
VÀ KẾ HOẠCH KINH DOANH NĂM 2022**

**I. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG NĂM 2021**

**1. Tình hình thị trường**

Thị trường cước tàu hàng khô rời 03 Quý đầu năm 2021 chứng kiến sự tăng điểm mạnh mẽ ở toàn phân khúc so với Quý IV/2020. Ngay từ tháng đầu năm 2021, thị trường đã hoạt động tích cực nhờ nhu cầu vận chuyển hàng hóa tăng cao sau thời gian dài bị ảnh hưởng bởi dịch bệnh Covid-19. Nguồn cung tàu bị thiếu hụt đã đẩy giá cước tàu tăng đáng kể.

Tuy nhiên, sang Quý IV tình hình thị trường diễn biến không như mong đợi, chỉ số cước bị giảm so với các Quý trước. Nguyên nhân là do thị trường đầu năm 2021 có sự tăng trưởng nóng và đến nay Trung Quốc cũng đã cắt giảm đáng kể nhu cầu nhập khẩu mặt hàng quặng sắt để sản xuất thép. Ngoài ra, do tính bất ổn định của thị trường và ảnh hưởng từ thông tin biến chủng Omicron xâm nhập một số quốc gia cũng gây tâm lý e ngại đối với các hoạt động của thị trường.

Cả năm 2021, bình quân chỉ số BDI là 2.947 điểm và BHSI là 1.429 điểm, lần lượt tăng 177% và 222% so với năm 2020. Chỉ số BDI và BHSI đạt cao nhất trong năm lần lượt là: 5.650 điểm (ngày 07/10/2021) và 2.062 điểm (ngày 25/10/2021). Tại thời điểm kết thúc năm 2021, chỉ số BDI và BHSI đạt lần lượt là 2.217 và 1.466 điểm.

**2. Kết quả hoạt động SXKD năm 2021:**

| Chỉ tiêu                | ĐVT       | KH 2021 (*) | TH 2021  | TH 2021 / KH 2021 |
|-------------------------|-----------|-------------|----------|-------------------|
| 1. Sản lượng vận chuyển | Nghìn Tấn | 1.390,00    | 1.431,26 | 103%              |
| 3. Tổng doanh thu (*)   | Tỷ VND    | 425,57      | 633,46   | 149%              |
| 4. Lãi (+)/Lỗ (-)       | Tỷ VND    | Cân bằng    | 0,26     |                   |

(\*): Tổng doanh thu đã trừ các khoản giảm trừ

Một số chỉ tiêu chủ yếu thực hiện như sau:

**2.1. Sản lượng:** Năm 2021 thực hiện 1,43 triệu tấn.

- So với kế hoạch, sản lượng vận chuyển vượt 3%. So với cùng kỳ, sản lượng vận chuyển giảm 3% do vòng quay chuyển giảm (tàu chạy tuyến xa hơn).

**2.2. Doanh thu:** Tổng doanh thu cả năm thực hiện 633,5 tỷ đồng, vượt 49% kế hoạch và tăng 51% so với cùng kỳ năm trước, bao gồm:

+ Doanh thu vận tải thực hiện 337,8 tỷ đồng, vượt 37% (91,7 tỷ đồng) so với kế hoạch và tăng 57% (122,9 tỷ đồng) so với cùng kỳ 2021 do giá cước tăng.

+ Doanh thu các dịch vụ kinh doanh khác (đã trừ doanh thu nội bộ) thực hiện 164,6 tỷ đồng, đạt 92% kế hoạch năm và giảm 18% (35,9 tỷ đồng) so với cùng kỳ do tình hình dịch bệnh Covid 19 và thực hiện giãn cách xã hội, các hoạt động cho thuê thuyền viên và cung ứng dầu nhờn cho chủ tàu Nhật Bản cũng bị đình trệ.

**2.3 Lãi (lỗ):** Cả năm toàn công ty lãi 261 triệu đồng, đạt yêu cầu cân bằng của kế hoạch 2021, so với cùng kỳ giảm lỗ 303,2 tỷ đồng.

Cụ thể:

- **Kinh doanh vận tải:** Lỗ 118,8 tỷ đồng, trong đó chi phí khấu hao 144,4 tỷ đồng; Chi phí lãi vay và lãi phạt hơn 122,1 tỷ đồng. **So với kế hoạch** giảm lỗ 125,4 tỷ đồng và **So với cùng kỳ** giảm lỗ 183,8 tỷ đồng;

- **Kinh doanh dịch vụ khác:** Lãi hơn 119 tỷ đồng, vượt rất cao so với kế hoạch năm và so với cùng kỳ, trong đó:

+ **Hoạt động khác tại Văn phòng Công ty:** Lãi 107,8 tỷ đồng (bao gồm khoản thu từ xử lý nợ tài chính 117,3 tỷ đồng).

+ **Hoạt động cho thuê thuyền viên:** Lãi 11,2 tỷ đồng, đạt 83% so với kế hoạch và giảm 19% so với cùng kỳ 2020.

Công ty con SCCM chính thức đi vào hoạt động độc lập từ ngày 01/01/2020 và đã gặp rất nhiều khó khăn trong năm 2021 do chịu ảnh hưởng bởi đại dịch Covid-19, đặc biệt là công tác thay thuyền viên bị tác động rất lớn bởi lệnh phong tỏa của các nước, không thể mua vé máy bay cho thuyền viên hồi hương. Mặc dù vậy, Lãnh đạo SCCM và tập thể CBNV – SQTV đã vận dụng mọi giải pháp để tháo gỡ khó khăn, phấn đấu hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao và đạt được những thành tích rất đáng khích lệ trong hoạt động cho thuê thuyền viên.

### **3. Công tác quản lý và các hoạt động khác:**

- Theo dõi chặt chẽ diễn biến thị trường, chủ động đấu tranh đàm phán hợp đồng với người thuê tàu để điều chỉnh/ký kết giá cước theo hướng tốt nhất cho đội tàu, góp phần cải thiện kết quả sản xuất kinh doanh của Công ty. Nguồn thu của Công ty tăng nên tổng nợ nhà cung cấp đã giảm so với năm 2020.

- Thương thảo, thuyết phục người thuê tàu định hạn cho các tàu chuyên hướng ghé về các cảng Việt Nam và phối hợp với đại lý cũng như bộ phận quản lý thuyền viên trong công tác thay người, đặc biệt khi tình hình dịch bệnh Covid 19 diễn biến phức tạp, việc sign-on/off thuyền viên là rất khó khăn, thủ tục rắc rối, nhất là giữa năm 2021.

- Năm 2021 không có tàu nào bị lưu giữ vì lỗi 30; Các lỗi 17 giảm so với năm 2020 là nhờ vào sự kiểm soát chặt chẽ Hệ thống quản lý an toàn và sự hỗ trợ kịp thời khắc phục các khiếm khuyết từ các phòng ban của công ty trước khi tàu đến các cảng; Toàn đội tàu thực hiện tốt đúng qui trình của HTQLAT & LĐHH, không tàu nào bị bắt lỗi nghiêm trọng liên quan đến MLC2006.

- Kết hợp thời gian làm hàng cùng với thực hiện sửa chữa đầu bến và định kỳ cho các tàu, tiết kiệm tối đa thời gian sửa chữa và offhire.

- Theo dõi và quản lý chặt chẽ tình hình sử dụng nhiên liệu, dầu nhờn của đội tàu Công ty, qua đó tổ chức tốt việc cấp nhiên liệu, dầu nhờn, vật tư phụ tùng cho đội tàu hoạt động an toàn, kết hợp chặt chẽ với tàu, rà soát kỹ trước khi cấp. Tăng cường quản lý giám sát việc

cung cấp vật tư, phụ tùng, nhiên liệu, dầu nhờn cho đội tàu Công ty thông qua kiểm kê thực tế, đo đạc ngay sau khi tàu cập cầu.

- Theo dõi giám sát chặt chẽ việc các tàu tuân thủ đúng qui trình hệ thống Quản lý an toàn và thường xuyên xuống kiểm tra khi tàu về Việt Nam nên trong năm 2021 chi phí PSC đã giảm đáng kể.

- Năm 2021, Công ty hoàn thành xử lý khoản nợ vay Vietcombank chuyển sang DATC, mang lại khoản lãi từ xóa nợ là 117 tỷ đồng, nên kết quả sản xuất kinh doanh của Công ty năm 2021 lãi 260 triệu đồng, góp phần đạt chỉ tiêu cân bằng thu chi theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông.

- Hoàn tất 2 bộ hồ sơ hoàn thuế GTGT giai đoạn tháng 1 đến tháng 12 năm 2020 và 6 tháng 2021 với số tiền nhận được hơn 9 tỷ đồng.

- Ứng dụng CNTT vào hoạt động, cụ thể triển khai phần mềm rà soát hóa đơn đầu vào và triển khai xuất hóa đơn điện tử theo thông tư, nghị định mới của Chính phủ.

- Hoàn thành giai đoạn 1 dự án phần mềm E-Office, đang tiếp tục xây dựng và dự kiến hoàn thiện giai đoạn 2 trong Quý 1/2022. Hoàn thành dự án Phần mềm quản lý vật tư – phụ tùng (VT-PT) tàu, đang vận hành thử chờ góp ý hoàn chỉnh, chưa triển khai chính thức, dự kiến hoàn thiện trong Quý 1/2022.

- Xây dựng và triển khai mô hình quản lý chiến lược BSC, KPI và trả lương 3Ps.

- Triển khai phương án thoái toàn bộ phần vốn của Vitranschart tại Công ty liên kết Pdimex JSC.

- Tổ chức cho CBNV tiêm vắc xin và tuyên truyền phòng chống dịch Covid – 19; Tổ chức khám sức khỏe định kỳ cho CBNV khối văn phòng.

- Trả lương đúng thời hạn, không còn chậm thanh toán lương của đội tàu, đảm bảo chế độ chính sách cho người lao động kịp thời, đầy đủ và không còn nợ BHXH. Lương CBNV văn phòng được điều chỉnh tăng từ 5-10% kể từ tháng 6/2021. Thanh toán công ngoài chức trách giai đoạn 2014-2017 cho thuyền viên với số tiền gần 1 tỷ đồng.

## **II. KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2022**

### **1. Nhận định thị trường**

Thị trường cước tàu hàng khô rời trong Quý I năm 2022 dự báo giảm theo thông lệ do chịu ảnh hưởng từ các kỳ nghỉ lễ, Tết kéo dài. Ngoài ra, trước diễn biến mới của biến chủng Omicron và tình hình bất ổn chính trị tại nhiều quốc gia khiến cho bức tranh thị trường trong năm 2022 chưa rõ ràng và có thể tiềm ẩn nhiều biến động.

### **2. Chỉ tiêu kế hoạch**

Dựa trên dự báo tình hình thị trường, năng lực của đội tàu, nguồn nhân lực của công ty và thông báo 485/TB-HHVN ngày 01/04/2022 của Tổng Công ty Hàng hải Việt Nam, các chỉ tiêu chủ yếu được dự kiến như sau:

## 2.1. Kế hoạch sản xuất kinh doanh:

| Chỉ tiêu             | ĐVT       | TH 2021 | KH 2022  | KH 2022 / TH 2021 |
|----------------------|-----------|---------|----------|-------------------|
| Sản lượng vận chuyển | Triệu tấn | 1,431   | 1,433    | 100%              |
| Doanh thu            | Tỷ VND    | 633,46  | 687,27   | 108%              |
| Lợi nhuận trước thuế | Tỷ VND    | 0,26    | Cân bằng |                   |

\* **Ghi chú:** Trước tình hình đại dịch Covid-19 toàn cầu vẫn đang diễn biến phức tạp, chi phí tăng cao, lỗ dự kiến năm 2022 là 53,8 tỷ đồng. Tuy nhiên, Ban Điều hành sẽ tiếp tục tăng cường các giải pháp ngắn và dài hạn, tìm kiếm cơ hội tái cơ cấu tài chính nhằm bù đắp cho phần lỗ dự kiến để lợi nhuận cân bằng.

**Với dự kiến kết quả hoạt động kinh doanh năm 2022 lỗ, Công ty không có kế hoạch phân phối lợi nhuận.**

## 2.2. Kế hoạch tái cơ cấu đội tàu phù hợp tình hình thực tế của Công ty:

Tiếp tục thực hiện bán 03 tàu: Viễn Đông 3, VTC Planet và VTC Sun trong năm 2022 khi có điều kiện thuận lợi.

## 3. Các nhóm giải pháp thực hiện

Trong điều kiện thị trường vận tải biển vẫn nhiều diễn biến khó lường, kế hoạch đặt ra như trên là thách thức đối với Công ty. Do vậy, để có thể đạt được các chỉ tiêu kế hoạch đã đề ra rất cần sự chung tay góp sức trong việc thực hiện tốt nhiệm vụ của từng cá nhân, từng bộ phận cũng như sự tăng cường quản lý của cả bộ máy, cụ thể như sau:

### 3.1. Giải pháp về thị trường và sản xuất kinh doanh:

- Bảo đảm tình trạng kỹ thuật của đội tàu, giảm định mức nhiên liệu để tăng hiệu quả khai thác, nâng cao chất lượng dịch vụ đồng thời giảm các chi phí phát sinh liên quan (offhire, PSC...)
- Theo dõi sát diễn biến thị trường, tận dụng các cơ hội khi thị trường lên.
- Tăng cường công tác khách hàng, gia tăng đối tác có chọn lọc để tăng khả năng tiếp cận thị trường trong mọi điều kiện, tránh tàu phải nằm chờ hàng.

3.2. Giải pháp về hợp tác, liên kết để phát triển sản xuất kinh doanh/dịch vụ chuỗi với các DN trong cùng Tổng công ty

- Liên kết hợp tác môi giới khai thác tàu/hàng hoặc thuê tàu ngoài khai thác (nếu điều kiện tài chính cho phép).

### 3.3. Giải pháp về chính sách khách hàng:

- *Giải pháp về chính sách giá:* Có chính sách ưu đãi cước, tàu tốt đối với khách hàng lớn, có tiềm lực tài chính; có chính sách hợp tác linh hoạt để có thể có được sự hỗ trợ của khách hàng nếu công ty gặp khó khăn trong thời điểm nhất định. Công ty ưu tiên phục vụ các khách hàng truyền thống có tài chính lành mạnh; hợp tác trên tinh thần win-win cả đôi

bên cùng hợp tác cùng có lợi; có chế độ khuyến mãi, điều chỉnh giá cước hợp lý nhằm hỗ trợ lẫn nhau khi thị trường đảo chiều v.v.

- *Giải pháp về công tác chăm sóc và phát triển khách hàng*: Tăng cường liên hệ, hợp tác với các đối tác ở các phân khúc thị trường khác nhau để có thể chọn hình thức khai thác tàu linh hoạt theo tình trạng kỹ thuật, tài chính của công ty. Mặc dù hiện tại Công ty vẫn lên kế hoạch khai thác đội tàu theo hình thức cho định hạn, nhưng vẫn không quên duy trì liên lạc với các mối quan hệ khách hàng cũ (khai thác chuyến trước đây) để khi điều kiện cho phép Công ty lại quay lại hình thức khai thác chuyến hoặc thực hiện thuê tàu ngoài khai thác. Công ty ý thức việc phát triển thị trường song song với xây dựng mối quan hệ khách hàng càng nhiều càng tốt sẽ tạo điều kiện thuận lợi không những cho việc khai thác đội tàu Công ty mà còn tạo thuận lợi cho các dịch vụ mới trong tương lai (như thuê tàu ngoài khai thác, các dịch vụ quản lý khai thác tàu v.v.). Bên cạnh việc duy trì mối quan hệ với khách hàng cũ và chăm sóc khách hàng hiện tại, chúng tôi cũng cố gắng xây dựng mối quan hệ khách hàng mới.

#### 3.4. Giải pháp về quản trị và đổi mới doanh nghiệp:

Tiếp tục triển khai vận hành và cải tiến hệ thống BSC- KPI và trả lương 3Ps.

#### 3.5. Giải pháp về tài chính và đầu tư:

- Cơ cấu lại danh mục đầu tư phù hợp tình hình thực tế của doanh nghiệp. Công ty tiếp tục đàm phán với các ngân hàng để đạt được phương án tái cơ cấu tài chính khả thi tùy vào tình hình thực tế.

- Quản lý dòng tiền: xây dựng và triển khai kế hoạch tài chính hàng tháng/năm; kiểm soát cân đối thu chi hàng tuần và đánh giá thực hiện hàng tháng; ưu tiên nguồn tiền phục vụ SXKD và trả nợ thiện chí cho ngân hàng; phấn đấu không để nợ lương người lao động.

- Giải pháp tái cơ cấu nợ ngân hàng

+ Tiếp tục ứng xử với các ngân hàng theo hướng trả nợ thiện chí nhằm xoa dịu hành động pháp lý của ngân hàng

+ Tham gia các vụ kiện của ngân hàng với mục tiêu đảm bảo hài hòa lợi ích các bên.

#### 3.6. Giải pháp về nguồn nhân lực:

- Cử cán bộ chủ chốt tham gia các khóa đào tạo, bồi dưỡng về kiến thức quản lý, điều hành để nâng cao năng lực quản lý tại đơn vị.

- Cử cán bộ, nhân viên tham gia các khóa đào tạo chuyên môn, nghiệp vụ liên quan đến chức năng nhiệm vụ theo nhu cầu của đơn vị nhằm nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ được giao.

#### 3.7. Giải pháp về Công nghệ - Kỹ thuật:

- Tăng cường ứng dụng CNTT vào công tác quản trị: triển khai hệ thống phần mềm quản lý tàu, gồm các chức năng chính như quản lý bảo quản, bảo dưỡng; quản lý tuân thủ các bộ luật; quản lý vật tư phụ tùng; quản lý thuyền viên trên tàu; công tác quản trị trên tàu.

- Triển khai công tác an toàn và an ninh mạng đội tàu: Ban hành Quy chế, form mẫu và quy trình quản lý an toàn và an ninh mạng cho đội tàu biển Cty.

- Tăng cường công tác đào tạo nâng cao chất lượng thuyền viên đảm bảo cho việc vận hành thành thạo máy móc thiết bị, giám sát việc thực hiện bảo quản, bảo dưỡng tàu tuân thủ các quy định của quy phạm và công ước.

- Tích cực áp dụng công nghệ tiên tiến trong quản lý kỹ thuật, vật tư để sử dụng hiệu quả. Tích cực áp dụng các tiến bộ của kỹ thuật trong khai thác tàu để nâng cao hiệu quả trong khai thác.

- Tăng cường công tác quản lý, mua bán nhiên liệu dầu nhờn, đặc biệt là chất lượng nhiên liệu do gần đây đã có những sự cố kỹ thuật liên quan đến chất lượng nhiên liệu kém gây ra. Quản lý chặt chẽ việc sử dụng nhiên liệu để tiết kiệm chi phí, do giá nhiên liệu liên tục tăng trong thời gian vừa qua, một số hãng tàu đã khuyến cáo có thể bị thua lỗ do giá dầu liên tục tăng.

- Tích cực trao đổi thông tin, các giải pháp cải tiến kỹ thuật, kinh nghiệm quản lý để có các giải pháp quản lý hiệu quả và tiết kiệm chi phí.

### 3.8. Giải pháp ứng phó rủi ro:

- Do thị trường vận tải biển chịu ảnh hưởng nhiều bởi các yếu tố khách quan, biến động khó lường như: Thiên tai, dịch bệnh, biến động về giá nhiên liệu dầu nhờn, cung cầu tàu trên thế giới ... Từ đó dẫn tới rủi ro có sự chênh lệch lớn giữa kết quả thực tế đạt được so với kế hoạch kinh doanh đã đề ra. Do đó, cần thường xuyên tìm hiểu, cập nhật tin tức, các báo cáo chuyên ngành để nắm bắt xu hướng của thị trường và tham mưu cho lãnh đạo Công ty kịp thời điều chỉnh chiến lược, kế hoạch kinh doanh phù hợp với tình hình diễn biến thực tế của thị trường.

- Rủi ro về sự thay đổi của các chính sách vĩ mô dẫn đến phát sinh thêm chi phí liên quan đến hoạt động kinh doanh của công ty như thay đổi về chính sách thuế của Nhà nước dẫn đến tiền thuê đất, thuế đất tăng đột biến; Thay đổi trong Phương án sắp xếp, xử lý các cơ sở nhà đất, quy hoạch mở rộng lộ giới khiến các khu đất dự án bị thu hẹp hoặc có nguy cơ bị giải tỏa, di dời. Do đó, Công ty cần thường xuyên tìm hiểu, cập nhật những quy định mới của Nhà nước có liên quan để tham mưu cho lãnh đạo Công ty kịp thời có các văn bản đề xuất, kiến nghị với các cơ quan ban ngành phù hợp với quy định nhằm giảm thiểu thiệt hại cũng như mang lại lợi ích tối ưu cho Công ty.

### 3.9. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý:

- Đối với khối văn phòng Công ty: Tiếp tục sắp xếp lại bộ máy tổ chức cho phù hợp với hoạt động của Công ty trong tình hình hiện nay.

- Đối với khối thuyền viên, Công ty đã đẩy mạnh việc rà soát, phân loại lực lượng lao động trực tiếp (thuyền viên), để thực hiện giải quyết chế độ chính sách đối với thuyền viên không đảm bảo sức khỏe, ý thức tổ chức kỷ luật kém, cũng như các trường hợp nghỉ hưu theo chế độ, nghỉ việc theo nguyện vọng cá nhân. Đồng thời tuyển dụng lao động để bổ sung cho số thuyền viên nghỉ hưu, nghỉ việc; tình hình lực lượng lao động là đội ngũ thuyền viên ổn định, không có biến động lớn. Bên cạnh đó, Công ty cũng tăng cường công tác huấn luyện, đào tạo nhằm nâng cao chất lượng đội ngũ SQTV, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới.

Trên đây là báo cáo tóm tắt của Ban Tổng Giám đốc về hoạt động kinh doanh của Công ty trong năm 2021 và kế hoạch kinh doanh năm 2022.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua.

**TM. BAN TỔNG GIÁM ĐỐC**  
**TỔNG GIÁM ĐỐC**

**TRỊNH HỮU LƯƠNG**

## BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022

### I. ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY TRONG NĂM 2021

Trong năm 2021, Hội đồng quản trị cùng Ban Tổng Giám đốc đã chủ động đánh giá thị trường, căn cứ tình hình kinh doanh thực tiễn để ban hành các Nghị quyết, quyết định theo đúng thẩm quyền, cố gắng tận dụng các cơ hội thị trường và đàm phán với các tổ chức tín dụng để cùng công ty đạt được kết quả như đã nêu tại Báo cáo Ban Tổng Giám đốc

Trong bối cảnh hoạt động SXKD liên tục biến động và dịch bệnh bùng phát trên toàn cầu, nhờ vào sự đoàn kết, cố gắng, quyết tâm của tập thể CBNV – SQTV dưới sự chỉ đạo sát sao và hoạch định chiến lược đúng đắn của Ban lãnh đạo đã giúp Công ty duy trì ổn định hoạt động sản xuất kinh doanh, hoàn thành chỉ tiêu kế hoạch và nhiệm vụ của năm 2021, đảm bảo việc làm và thu nhập cho người lao động.

#### Đánh giá tình hình thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2021

##### 1. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2021

| Chỉ tiêu                | ĐVT       | KH 2021 (*) | TH 2021  | TH 2021 / KH 2021 |
|-------------------------|-----------|-------------|----------|-------------------|
| 1. Sản lượng vận chuyển | Nghìn Tấn | 1.390,00    | 1.432,94 | 103%              |
| 3. Tổng doanh thu       | Tỷ VND    | 425,57      | 633,46   | 149%              |
| 4. Lãi (+)/Lỗ (-)       | Tỷ VND    | Cân bằng    | 0,26     |                   |

(\*) Tại thời điểm xây dựng kế hoạch SXKD, thị trường vận tải vẫn chưa có dấu hiệu phục hồi, cộng thêm đại dịch covid 19 toàn cầu vẫn đang diễn biến phức tạp, doanh thu giảm mạnh, chi phí tăng cao, lỗ dự kiến năm 2021 là 233,53 tỷ đồng. Tuy nhiên, Ban Điều hành đã tăng cường các giải pháp ngăn và dài hạn, tìm kiếm cơ hội tái cơ cấu tài chính nhằm bù đắp cho phần lỗ dự kiến để lợi nhuận cân bằng.

Trong bối cảnh dịch Covid 19 tiếp tục diễn biến phức tạp, nền kinh tế tiếp tục gặp nhiều khó khăn, tuy nhiên Vitranschart đã ghi nhận kết quả kinh doanh cải thiện rất nhiều so với năm 2020, cụ thể như sau:

- Doanh thu tăng 51% so với năm 2020 và vượt 49% kế hoạch 2021, trong đó doanh thu vận tải biển tăng 57% so với năm 2020 và vượt 37% kế hoạch 2021 do cước thị trường tàu hàng khô tăng đột biến vì nguồn cung tàu bị thiết hụt dẫn đến giá cước tàu tăng đáng kể.

Lãi/Lỗ trước thuế năm 2021: lãi 261 triệu đồng, đạt chỉ tiêu cân bằng thu chi và đã giảm lỗ 303,2 tỷ đồng so với năm 2020 do doanh thu tăng và hoàn thành xử lý khoản nợ vay Vietcombank chuyển sang DATC 117, 3 tỷ đồng.

##### 2. Tình hình bán, thanh lý tài sản:

- Công ty chưa thực hiện chủ trương bán tàu trong năm 2021 do chưa đạt được thỏa thuận với các tổ chức tín dụng và thị trường không thuận lợi.

- Công ty đã hoàn thành việc thoái toàn bộ phần vốn góp tại Công ty liên kết Pdimex JSC (trương đương với tỷ lệ vốn góp 26,46% tại Pdimex), thu về 1,17 tỷ đồng, cao hơn giá trị sổ sách của khoản đầu tư này.



### 3. Tình hình đầu tư:

- Thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2021, Vitranschart đã hoàn thành thủ tục thành lập Công ty TNHH Quản lý tàu biển Hải Đăng (Hai Dang SMC), lĩnh vực kinh doanh vận tải hàng hóa ven biển và viễn dương, chính thức đi vào hoạt động từ tháng 7/2021.

### 4. Thù lao HĐQT, BKS:

Tổng số tiền thù lao HĐQT, BKS không chuyên trách đã chi năm 2021: 318.000.000 đồng, cụ thể:

- Hội đồng quản trị: 198.000.000 đồng (4 thành viên không chuyên trách).
- Ban kiểm soát: 120.000.000 đồng (3 thành viên).

### 5. Báo cáo lựa chọn đơn vị kiểm toán:

Thực hiện nghị quyết của ĐHĐCĐ thường niên Công ty năm 2021, HĐQT đã chọn Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2021 cho Công ty.

### 6. Đăng ký bổ sung ngành nghề kinh doanh:

Công ty đã hoàn thành thủ tục đăng ký bổ sung ngành nghề kinh doanh với Phòng ĐKKD Sở KHĐT nhằm phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh.

## II. ĐÁNH GIÁ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Ban Tổng Giám đốc đã tuân thủ đúng theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, các nghị quyết và quyết định của HĐQT trong hoạt động kinh doanh, trong công tác tái cơ cấu tài chính, góp phần từng bước cải thiện tình hình tài chính Công ty.

Ban Tổng Giám đốc đã rất nỗ lực trong quá trình chỉ đạo các bộ phận liên quan thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh của Công ty năm 2021, triển khai đầy đủ, kịp thời các chủ trương, chỉ đạo của Hội đồng Quản trị và báo cáo chi tiết kết quả thực hiện với tinh thần trách nhiệm cao. Từ đó những kết quả đạt được trên tất cả các lĩnh vực sản xuất kinh doanh đã tiếp tục duy trì và củng cố được lòng tin từ đối tác, khách hàng, cổ đông. Hội đồng Quản trị tin tưởng với các giải pháp chắc chắn, linh hoạt trong công tác điều hành của Ban Tổng Giám đốc sẽ góp phần giữ được sự ổn định trong hoạt động kinh doanh, từng bước tìm kiếm và chinh phục các thị trường mới trong khu vực và quốc tế trong bối cảnh còn vô vàn khó khăn phức tạp.

## III. TỔNG KẾT HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ TRONG NĂM 2021

### 1. Hoạt động của Hội đồng quản trị:

Hội đồng Quản trị Công ty hiện nay gồm 5 thành viên, năm 2021 đã tiến hành 04 phiên họp định kỳ và thường xuyên giải quyết công việc qua trao đổi thảo luận thống nhất qua email, văn bản để nhanh chóng quyết định và chỉ đạo các hoạt động của Công ty, Các cuộc họp đều có sự tham dự của Ban Kiểm soát, cụ thể như sau:

| STT | Thành viên HĐQT   | Chức vụ      | Số buổi họp tham dự | Tỷ lệ | Lý do không tham dự      |
|-----|-------------------|--------------|---------------------|-------|--------------------------|
| 1   | Huỳnh Nam Anh     | Chủ tịch     | 04                  | 100%  |                          |
| 2   | Trịnh Hữu Lương   | Phó Chủ tịch | 04                  | 100%  |                          |
| 3   | Mai Thị Thu Vân   | Thành viên   | 04                  | 100%  |                          |
| 4   | Nguyễn Thanh Ngọc | Thành viên   | 02                  | 100%  | Bổ nhiệm ngày 29/04/2020 |
| 5   | Trần Trung Dũng   | Thành viên   | 02                  | 100%  | Bổ nhiệm ngày 29/04/2020 |

(\*) Ngày 29/04/2021, Bà Phạm Thị Cẩm Hà – Phó Chủ tịch HĐQT miễn nhiệm theo nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên 2021

(\*) Ngày 29/04/2021, Ông Nguyễn Minh Cường – Thành viên HĐQT miễn nhiệm theo nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên 2021

**Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị:** HĐQT không thành lập các tiểu ban

**Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Tổng Giám đốc:** HĐQT thường xuyên theo dõi các hoạt động của BTGD và các công việc quản lý điều hành khác, phối hợp với BKS Công ty kiểm tra các vấn đề:

- + Thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch ĐHCĐ và HĐQT đề ra.
- + Các nội dung thực hiện Nghị quyết ĐHCĐ, HĐQT và các quyết định HĐQT đã ban hành về tiến độ và các biện pháp thực hiện.
- + HĐQT thường xuyên xem xét, đánh giá việc thực hiện kế hoạch kinh doanh và các chỉ tiêu kinh tế để có biện pháp chỉ đạo kịp thời BTGD đáp ứng các yêu cầu về nguồn lực cho các hoạt động của Công ty.
- + Kiểm tra việc chấp hành và tuân thủ các quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và các quy định hiện hành của Nhà nước.

**Các nghị quyết/quyết định của Hội đồng quản trị:**

Trong năm 2021, Hội đồng quản trị công ty đã ban hành 44 nghị quyết và quyết định liên quan đến tất cả các hoạt động công tác tổ chức, nhân sự, sản xuất kinh doanh, đầu tư v.v. Các Nghị quyết và quyết định của Hội đồng quản trị ban hành đều được sự thống nhất, đồng thuận của các thành viên và phù hợp với Điều lệ Công ty.

| SỐ         | NGÀY       | NỘI DUNG  |
|------------|------------|---|
| 01/NQ-HĐQT | 07/01/2021 | NQ thông qua việc điều chỉnh Giấy chứng nhận Đăng ký doanh nghiệp (nội dung liên quan việc tăng vốn từ phát hành cổ phiếu)        |
| 02/NQ-HĐQT | 07/01/2021 | NQ thông qua việc tăng vốn điều lệ sau khi hoàn tất việc phát hành cổ phiếu riêng lẻ để hoán đổi nợ                               |
| 03/NQ-HĐQT | 12/01/2021 | NQ phiên họp HĐQT ngày 12/1/2021  |
| 04/NQ-HĐQT | 12/01/2021 | NQ v/v BC kết quả SXKD 2020 và tạm giao kế hoạch SXKD 2021 cho SCCM   |
| 05/QĐ-HĐQT | 22/01/2021 | QĐ nâng bậc lương cán bộ 2020   |
| 06/QĐ-HĐQT | 26/01/2021 | QĐ v/v Thành lập Ban tổ chức ĐHCĐ thường niên 2021  |
| 07/QĐ-HĐQT | 27/01/2021 | QĐ v/v Tặng danh hiệu "Lao động tiên tiến" năm 2020   |
| 08/QĐ-HĐQT | 03/02/2021 | QĐ v/v Miễn nhiệm chức vụ cán bộ  |
| 09/NQ-HĐQT | 03/03/2021 | NQ v/v Tổ chức Đại hội cổ đông thường niên năm 2021   |
| 10/NQ-HĐQT | 30/03/2021 | NQ v/v Phê duyệt hương án thành lập Công ty TNHH Quản lý tàu biển Hải Đăng  |
| 11/NQ-HĐQT | 31/03/2021 | NQ v/v Công tác cán bộ Công ty  |
| 12/QĐ-HĐQT | 31/03/2021 | QĐ v/v Công ty TNHH Cung ứng thuyền viên SCC  |
| 13/QĐ-HĐQT | 6/4/2021   | QĐ v/v Thành lập Công ty TNHH Quản lý tàu biển Hải Đăng   |
| 14/QĐ-HĐQT | 06/04/2021 | QĐ v/v Cử và giao nhiệm vụ Chủ tịch Công ty TNHH Quản lý tàu biển Hải Đăng  |
| 15/QĐ-HĐQT | 08/04/2021 | QĐ v/v Quy chế tổ chức và hoạt động Chi nhánh: Trung tâm E-Logistics và công nghệ thông tin Hành hải Việt Xanh (VIETGREEN CENTER) |
| 16/NQ-HĐQT | 13/04/2021 | NQ phiên họp HĐQT ngày 13/4/2021  |
| 17/QĐ-HĐQT | 29/04/2021 | QĐ v/v Miễn nhiệm chức vụ cán bộ  |
| 18/QĐ-HĐQT | 14/05/2021 | QĐ v/v Bổ nhiệm người phụ trách quản trị Công ty  |

| SỐ         | NGÀY       | NỘI DUNG   |
|------------|------------|--|
| 19/QĐ-HĐQT | 14/05/2021 | QĐ v/v Thành lập Ban chỉ đạo phòng, chống tham nhũng Công ty   |
| 20/QĐ-HĐQT | 01/06/2021 | QĐ v/v Ban hành Quy chế hoạt động của HĐQT   |
| 21/NQ-HĐQT | 01/06/2021 | NQ v/v Chương trình hành động năm 2021 của HĐQT  |
| 22/QĐ-HĐQT | 01/06/2021 | QĐ phân công nhiệm vụ các thành viên HĐQT  |
| 23/QĐ-HĐQT | 09/06/2021 | QĐ v/v Bổ sung ngành nghề kinh doanh cho Vietgreen Center  |
| 24/QĐ-HĐQT | 14/06/2021 | QĐ v/v Giao nhiệm vụ cán bộ  |
| 25/QĐ-HĐQT | 24/06/2021 | QĐ v/v Góp vốn cho Công ty TNHH Quản lý tàu biển Hải Đăng  |
| 26/QĐ-HĐQT | 29/06/2021 | QĐ v/v Ban hành Bộ Quy tắc ứng xử  |
| 27/QĐ-HĐQT | 29/06/2021 | QĐ v/v Điều chỉnh tên Công ty viết tắt của Công ty TNHH Quản lý tàu biển Hải Đăng                              |
| 28/QĐ-HĐQT | 30/06/2021 | QĐ v/v Triển khai hình thức khai thác cho thuê tàu trần – tàu VTC Ocean  |
| 29/QĐ-HĐQT | 07/07/2021 | NQ v/v Thoái vốn tại Công ty CP Cung ứng DV hàng hải và XNK Phương Đông  |
| 30/QĐ-HĐQT | 09/07/2021 | NQ phiên họp HĐQT ngày 09/07/2021  |
| 31/QĐ-HĐQT | 30/07/2021 | QĐ v/v Chấm dứt hoạt động VPĐD Công ty tại Hà Nội  |
| 32/QĐ-HĐQT | 12/08/2021 | QĐ Ban hành Quy chế Đào tạo và phát triển  |
| 33/QĐ-HĐQT | 09/09/2021 | QĐ Thành lập BCD phòng, chống tham nhũng Công ty   |
| 34/QĐ-HĐQT | 21/09/2021 | QĐ Thành lập BCD phòng, chống dịch bệnh Covid-19 của Công ty   |
| 35/QĐ-HĐQT | 23/09/2021 | QĐ Ban hành Quy chế Quản trị rủi ro  |
| 36/QĐ-HĐQT | 30/09/2021 | QĐ Ban hành Quy chế Quản lý tài chính  |
| 37/QĐ-HĐQT | 30/09/2021 | QĐ Ban hành Quy chế Công bố thông tin  |
| 38/NQ-HĐQT | 08/10/2021 | NQ phiên họp HĐQT ngày 08/10/2021  |
| 39/NQ-HĐQT | 08/10/2021 | NQ phiên họp HĐQT ngày 08/10/2021  |
| 40/QĐ-HĐQT | 08/10/2021 | QĐ Ban hành Quy chế làm việc và phân công nhiệm vụ của BCD phòng chống dịch bệnh Covid-19 của Cty Vitranschart |
| 41/NQ-HĐQT | 25/10/2021 | NQ v/v Kế hoạch hành động “Lấy khách hàng làm trung tâm”   |
| 42/QĐ-HĐQT | 24/11/2021 | QĐ Ban hành quy chế Công tác tổ chức cán bộ  |
| 43/QĐ-HĐQT | 09/12/2021 | QĐ v/v Quỹ tiền lương và thu nhập 2021, KH năm 2022  |
| 44/QĐ-HĐQT | 27/12/2021 | QĐ Ban hành Đề án chuyển đổi số giai đoạn 2021-2025 của Vitranschart   |

#### **IV. ĐỊNH HƯỚNG VÀ KẾ HOẠCH CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

##### **1. Định hướng hoạt động năm 2022**

- Tiếp tục theo sát và chỉ đạo Ban Tổng Giám đốc duy trì hoạt động ổn định và lành mạnh hóa tình hình tài chính của Công ty;

- Tiếp tục nghiên cứu đánh giá tìm tòi các lĩnh vực kinh doanh mới có tính khả thi và hiệu quả, cụ thể:

+ Nghiên cứu thị trường triển khai hoạt động thuê tàu ngoài để nâng cao năng lực do đội tàu bán thanh lý và hiệu quả kinh doanh.

+ Đối với giải pháp thị trường và định hướng phát triển hoạt động cho thuê thuyền viên: Tăng cường công tác chăm lo đời sống thuyền viên, đặc biệt trong giai đoạn dịch bệnh.

+ Tập trung phát triển các hoạt động có hiệu quả như cho thuê thuyền viên. Tiếp tục kiểm soát chặt chẽ và tiết giảm chi phí để đảm bảo kế hoạch kinh doanh.

- Tăng cường công tác kiểm soát rủi ro, quản trị công ty, cải tiến kỹ thuật, tiếp tục ứng dụng công nghệ thông tin để nâng cao năng suất làm việc, cập nhật số liệu sản xuất kinh doanh một cách kịp thời, qua đó góp phần tiết kiệm chi phí sản xuất, giảm giá thành sản phẩm;

- Tiếp tục nâng cao đời sống và thu nhập cho người lao động, cải thiện môi trường làm việc để hấp dẫn và nâng cao sức sáng tạo, cống hiến, gắn bó của người lao động với Công ty;

- Duy trì và đảm bảo thực hiện việc Công bố thông tin đúng theo quy định của pháp luật;

- Xây dựng kế hoạch kinh doanh 2022 phù hợp với tình hình thực tế của Công ty, theo sát diễn biến của nền kinh tế và thị trường vận tải;

- Tập trung nỗ lực hoàn thành các chỉ tiêu đề ra theo Nghị quyết của ĐHĐCĐ.

## 2. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022

| Chỉ tiêu                    | ĐVT       | TH 2021 | KH 2022                                   | KH 2022 / TH 2021 |
|-----------------------------|-----------|---------|---|-------------------|
| <b>Sản lượng vận chuyển</b> | Triệu tấn | 1,43    | 1,43                                      | 100%              |
| <b>Doanh thu</b>            | Tỷ VND    | 633,46  | 687,27                                    | 108%              |
| <b>Lãi/Lỗ trước thuế</b>    | Tỷ VND    | 0,26    | Lỗ tối đa 53,8 tỷ đồng, phần đầu Cân bằng |                   |

## 3. Các nhóm giải pháp chính thực hiện:

Căn cứ vào mục tiêu hoạt động, HĐQT sẽ chỉ đạo Ban điều hành triển khai một số giải pháp chính sau để thực hiện kế hoạch năm 2022:

### 1. Về công tác tài chính, kinh doanh:

- Hoàn thành các chỉ tiêu SXKD năm 2022 được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

- Xây dựng các định mức kinh tế - kỹ thuật và triển khai áp dụng trong hoạt động sản xuất kinh doanh nhằm kiểm soát chi phí như một phần thực hiện chính sách Quản trị Rủi ro của Công ty.

- Tiếp tục rà soát và thực hiện Đề án tái cấu trúc Công ty, trong đó có công tác tái cơ cấu tài chính, xử lý nợ.

### 2. Xây dựng hệ thống quản trị nội bộ hiệu lực và hiệu quả:

- Xây dựng mô hình kinh doanh lấy khách hàng làm trung tâm; Xây dựng hệ thống quản trị trên nền tảng dữ liệu tập trung và số hóa;

- Xây dựng hệ thống quản trị rủi ro theo tiêu chí, tiêu chuẩn đến công ty con.

- Xây dựng và hoàn chỉnh đồng bộ các quy chế, quy trình để bám sát các yêu cầu và nguyên tắc quản trị.

### 3. Phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao:

- Đào tạo, tuyển dụng, phát hiện và thu hút nguồn nhân lực chất lượng cao.

- Rà soát tinh gọn bộ máy, sắp xếp đúng người, đúng việc.

- Xây dựng và triển khai kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực phù hợp và bảo đảm mục tiêu xây dựng văn hóa doanh nghiệp.

- Triển khai xây dựng Đề án duy trì, phát triển lực lượng sĩ quan thuyền viên trong tình hình mới

### 4. Thúc đẩy quá trình chuyển đổi số:

- Triển khai Đề án chuyển đổi số đã được HĐQT phê duyệt

- Chuyển đổi số các nghiệp vụ văn phòng

- Ứng dụng công nghệ thông tin vào hoạt động chăm sóc khách hàng sản xuất kinh doanh.

- Ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý nhân sự (tuyển chọn, đào tạo, đánh giá, trả lương)

5. Phát triển văn hóa doanh nghiệp, trách nhiệm cộng đồng:

- Xây dựng các nội dung nhằm khuyến khích, đánh thức tiềm năng sáng tạo cùng với trách nhiệm cộng đồng, trong đó có đổi mới Thi đua – Khen thưởng đáp ứng kịp thời, xứng đáng hướng tới thực sự khuyến khích sáng tạo, mong muốn cống hiến của người lao động.

- Đẩy mạnh việc truyền thông và thực hiện Bộ quy tắc ứng xử của Vitranschart

- Đổi mới phương thức hoạt động, phát huy vai trò của cơ quan Đảng và Đoàn thể, trong việc xây dựng nếp văn hóa mới.

- Thực hiện chương trình an sinh xã hội và trách nhiệm cộng đồng.

Trên đây là Báo cáo hoạt động trong năm 2021 và định hướng hoạch định năm 2022 của Hội đồng quản trị, kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Tôi xin thay mặt Hội đồng quản trị Công ty kính chúc Quý cổ đông sức khỏe, hạnh phúc và thành đạt.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**

**HUỲNH NAM ANH**

Số: /BC-ĐHĐCĐ

*Hà Nội, ngày tháng năm 2022*

**DỰ THẢO**

**BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT  
VỀ TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG, KẾT QUẢ KIỂM TRA GIÁM SÁT  
NĂM 2021, KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG NĂM 2022**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022  
Công ty cổ phần Vận tải và thuê tàu biển Việt Nam

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;

Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019;

Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;

Căn cứ Thông tư số 116/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 của Bộ Tài chính về hướng dẫn một số điều về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng tại Nghị định số 155/2020/NĐ-CP;

Căn cứ Điều lệ của Công ty cổ phần Vận tải và thuê tàu biển Việt Nam;

Căn cứ Quy chế nội bộ về quản trị công ty của Công ty cổ phần Vận tải và thuê tàu biển Việt Nam;

Căn cứ Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát Công ty cổ phần Vận tải và thuê tàu biển Việt Nam;

Căn cứ Nghị quyết số 01/2021/NQ-ĐHĐCĐ ngày 29/4/2021 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 của Công ty cổ phần Vận tải và thuê tàu biển Việt Nam;

Căn cứ Báo cáo tài chính tổng hợp và Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2021 của Công ty cổ phần Vận tải và thuê tàu biển Việt Nam đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH hãng Kiểm toán AASC,

Ban Kiểm soát (“BKS”) Công ty cổ phần Vận tải và thuê tàu biển Việt Nam (“Công ty”) kính báo cáo Đại hội đồng cổ đông về kết quả thực hiện nhiệm vụ giám sát hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, của Hội đồng quản trị và Tổng giám đốc Công ty như sau:

**PHẦN I. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT**

**1. Số lượng thành viên Ban Kiểm soát**

Nhân sự Ban Kiểm soát hiện tại gồm 03 thành viên:

- |                          |                  |
|--------------------------|------------------|
| (1) Bà Vũ Thị Diệp       | - Trưởng ban     |
| (2) Bà Trần Thị Thu Hà   | - Kiểm soát viên |
| (3) Bà Nguyễn Quỳnh Liên | - Kiểm soát viên |

Các thành viên Ban Kiểm soát được bầu tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 tổ chức ngày 29/4/2021.

## **2. Kết quả thực hiện nhiệm vụ năm 2021 của Ban Kiểm soát**

Thực hiện nhiệm vụ được Đại hội đồng cổ đông giao, trong năm 2021, Ban Kiểm soát đã thực hiện giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban điều hành Công ty, kiểm tra hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Quá trình thực hiện kiểm tra, giám sát đảm bảo tính trung thực và cẩn trọng, đạo đức nghề nghiệp, không làm cản trở đến hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp.

Ban Kiểm soát đã tổ chức 04 cuộc họp trong năm 2021, các cuộc họp đều có sự tham dự đầy đủ của các thành viên Ban Kiểm soát. Nội dung các cuộc họp bao gồm: thông qua báo cáo tại ĐHĐCĐ năm 2021; họp bầu Trưởng Ban Kiểm soát sau khi được ĐHĐCĐ bầu 03 thành viên mới; thông qua Báo cáo kiểm tra, giám sát 06 tháng đầu năm 2021; tổng kết kết quả thực hiện kế hoạch hoạt động năm 2021 và thống nhất kế hoạch hoạt động năm 2022 của Ban Kiểm soát. Ngoài ra, các thành viên Ban Kiểm soát thường xuyên trao đổi công việc qua điện thoại, email.

Ban Kiểm soát đã bám sát Nghị quyết của ĐHĐCĐ năm 2021, kế hoạch hoạt động và tình hình thực tế, thực hiện đúng trách nhiệm và quyền hạn theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty. Ban Kiểm soát duy trì tốt mối quan hệ công tác và phối hợp với Hội đồng quản trị, Ban điều hành Công ty. Ban Kiểm soát thực hiện đầy đủ các báo cáo giám sát và báo cáo khác khi được yêu cầu. Các thành viên Ban Kiểm soát làm việc với tinh thần trách nhiệm cao, theo nguyên tắc độc lập và cẩn trọng, luôn vì lợi ích của cổ đông và của Công ty.

## **3. Đánh giá kết quả hoạt động của các thành viên Ban kiểm soát**

- Các thành viên Ban Kiểm soát đã hoạt động tuân thủ các quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty và Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát Công ty.

- Từng thành viên đã hoàn thành nhiệm vụ giám sát, kiểm tra, đánh giá các nội dung công việc theo phân công một cách nghiêm túc, trung thực. Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, các thành viên Ban Kiểm soát thường xuyên trao đổi, hỗ trợ các thành viên còn lại để thực hiện công việc một cách khách quan đạt hiệu quả cao nhất.

- Các thành viên đã chủ động trong công việc, có nhiều ý kiến đóng góp cho HĐQT/ Ban điều hành, hoàn thành nhiệm vụ được giao.

## **4. Tiền thù lao và chi phí hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2021**

Các thành viên Ban Kiểm soát của Công ty đều hoạt động theo chế độ kiêm nhiệm nên không phát sinh tiền lương. Tiền thù lao và chi phí hoạt động của các thành viên Ban Kiểm soát được thực hiện theo Nghị quyết của ĐHĐCĐ, chế độ của Công ty và tuân thủ quy định tại Điều lệ Công ty, Luật Doanh nghiệp. Năm 2021, tổng tiền thù lao của các thành viên Ban Kiểm soát là 120 triệu đồng.

Các chi phí hoạt động của Ban Kiểm soát được thực hiện theo đúng định mức chi quy định tại các quy chế, quy định nội bộ của Công ty.

## **PHẦN II. KẾT QUẢ KIỂM TRA GIÁM SÁT**

### **I. Kết quả giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị**

- Trong năm 2021 HĐQT đã tổ chức thành công kỳ họp Đại hội đồng cổ đông thường niên vào ngày 29/4/2021.

- HĐQT đã ban hành Quy chế hoạt động của HĐQT sau khi được ĐHCĐ thông qua. HĐQT đã xây dựng Kế hoạch hoạt động năm 2021 để căn cứ triển khai thực hiện.

- HĐQT đã tổ chức 04 cuộc họp và thực hiện 28 đợt lấy ý kiến bằng văn bản đối với các nội dung thuộc thẩm quyền, thành phần tham dự các cuộc họp HĐQT và có ý kiến đối với các nội dung lấy ý kiến bằng văn bản là đầy đủ. Tại các cuộc họp HĐQT cũng như trao đổi qua thư điện tử, các thành viên đã góp ý kiến xây dựng hoặc phản biện có trách nhiệm về các vấn đề thuộc thẩm quyền, trách nhiệm của HĐQT. Các cuộc họp tập trung vào các nội dung chủ yếu: hoạt động sản xuất kinh doanh, tình hình tài chính, mô hình tổ chức, cơ chế chính sách, quy chế quy định nội bộ của Công ty, ... Trong năm 2021, HĐQT đã ban hành 09 Nghị quyết và 35 Quyết định. Các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT được ban hành đúng thẩm quyền, phù hợp với Điều lệ Công ty và quy định của pháp luật.

- Việc thực hiện công bố thông tin được HĐQT chỉ đạo thực hiện tuân thủ theo các quy định của pháp luật.

- Hội đồng quản trị đã hoạt động theo đúng chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được quy định tại Điều lệ của Công ty, Quy chế nội bộ về quản trị công ty, Quy chế hoạt động của HĐQT và các quy định của pháp luật hiện hành. Các thành viên HĐQT luôn chủ động, nỗ lực thực hiện và hoàn thành các nhiệm vụ của HĐQT do Đại hội đồng cổ đông giao, đảm bảo lợi ích của Công ty và quyền lợi của cổ đông.

### **II. Kết quả giám sát hoạt động của Tổng giám đốc**

Tổng giám đốc và Ban điều hành đã chủ động thực hiện các nhiệm vụ và chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh đã được ĐHCĐ, HĐQT thông qua. Trong quá trình hoạt động, Ban Điều hành luôn thể hiện tinh thần trách nhiệm cao, vượt qua khó khăn duy trì ổn định sản xuất kinh doanh.

- Tổng giám đốc và Ban điều hành chấp hành nghiêm chỉnh các quy định của pháp luật có liên quan đến công tác quản trị doanh nghiệp; thực hiện đúng các quy định tại Điều lệ Công ty, các chỉ đạo theo Nghị quyết của HĐQT, tiếp thu và triển khai các giải pháp cần thiết trong công tác quản trị doanh nghiệp theo chỉ đạo của HĐQT và kiến nghị của BKS.

- Việc sử dụng và quản lý tài sản của Công ty tuân thủ đúng các quy định của pháp luật và quy định của Công ty.

- Đảm bảo các chế độ cho người lao động theo quy định Nhà nước; tạo điều kiện môi trường làm việc tốt, thực hiện Thỏa ước lao động tập thể, các chế độ khác đối với người lao động.



- Trong năm 2021, Tổng giám đốc và Ban điều hành đã theo sát diễn biến thị trường, nắm bắt được cơ hội tăng trưởng mạnh của thị trường vận tải biển có những chỉ đạo kịp thời về phương án khai thác cũng như đàm phán hợp đồng để nâng giá cước vận tải và giá cho thuê tàu tối ưu hóa hiệu quả kinh doanh.

- Cùng với việc phát triển hoạt động sản xuất kinh doanh, Tổng giám đốc và Ban điều hành đã chỉ đạo thực hiện tốt công tác phòng chống dịch bệnh Covid-19 theo chủ trương của Nhà nước trong từng giai đoạn, đảm bảo hạn chế tối đa thiệt hại cho Công ty và tránh được mất mát về người do dịch bệnh Covid-19.

- Tổng giám đốc và Ban Điều hành đã chủ động triển khai Đề án tái cơ cấu doanh nghiệp, tăng cường các giải pháp ngắn hạn và dài hạn, đặc biệt tích cực tìm kiếm cơ hội tái cơ cấu các khoản nợ vay nhằm giảm áp lực chi phí lãi vay, giảm lỗ, từng bước lành mạnh hóa tình hình tài chính.

### **III. Kết quả thẩm định báo cáo tình hình sản xuất kinh doanh năm 2021, giám sát thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông năm 2021**

#### **1. Kết quả thẩm định báo cáo tình hình sản xuất kinh doanh năm 2021**

Ban Kiểm soát thống nhất với báo cáo của Hội đồng quản trị và Ban Điều hành về tình hình sản xuất kinh doanh của Công ty năm 2021.

Trong năm 2021, Công ty tiếp tục đối mặt với khó khăn tài chính và công nợ tồn đọng từ nhiều năm trước, đội tàu Công ty ngày càng nhiều tuổi và khó cho thuê, đại dịch Covid 19 vẫn có tác động không nhỏ đến nhu cầu thị trường vận tải khiến cho hàng hóa lưu thông khó khăn hơn, làm gián đoạn chuỗi cung ứng trên toàn cầu. Trong năm 2021, Hội đồng quản trị và Ban điều hành đã nỗ lực thực hiện các giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả kinh doanh, liên tục có những chỉ đạo kịp thời để đàm phán tăng giá cước thuê tàu, phấn đấu giảm lỗ tối đa và tìm kiếm cơ hội tái cơ cấu tài chính để bù đắp phần lỗ, đưa lợi nhuận của Công ty về mức cân bằng. Công ty cũng đã thực hiện tốt công tác phòng chống dịch Covid-19, giúp cho tình hình kinh doanh không bị gián đoạn. Nhờ sự quyết tâm, nỗ lực của Hội đồng quản trị, Ban điều hành và sự thuận lợi khi tình hình giá cước vận tải biển tăng mạnh vào những tháng cuối năm, kết quả hoạt động kinh doanh của toàn Công ty đã có lãi sau nhiều năm thua lỗ kéo dài.

Cụ thể, kết quả kinh doanh như sau:

| Chỉ tiêu                | ĐVT       | TH năm 2020 | KH năm 2021 | TH năm 2021 | <u>TH 2021</u><br><u>KH 2021</u> | <u>TH 2021</u><br><u>TH 2020</u> |
|-------------------------|-----------|-------------|-------------|-------------|----------------------------------|----------------------------------|
| 1. Sản lượng vận chuyển | Nghìn Tấn | 1.475,35    | 1.390,00    | 1.432,94    | 103%                             | 97%                              |
| 3. Tổng Doanh thu       | Tỷ VNĐ    | 420,37      | 425,57      | 633,46      | 149%                             | 151%                             |
| Trong đó:               |           |             |             |             |                                  |                                  |
| + Kinh doanh vận tải    | Tỷ VNĐ    | 214,91      | 246,16      | 337,82      | 137%                             | 157%                             |
| 4. Lãi (+)/Lỗ (-)       | Tỷ VNĐ    | (302,90)    | Cân bằng    | 0,26        |                                  |                                  |
| Trong đó:               |           |             |             |             |                                  |                                  |
| + Kinh doanh vận tải    | Tỷ VNĐ    | (302,65)    | (244,18)    | (118,81)    |                                  |                                  |

## **2. Kết quả giám sát tình hình thực hiện Nghị quyết của ĐHĐCĐ**

Trong năm 2021, Công ty đã triển khai thực hiện một số nội dung theo Nghị quyết của ĐHĐCĐ thường niên như sau:

### **2.1 Thực hiện Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021**

| Chỉ tiêu             | ĐVT       | NQĐH     | Thực hiện | TH/NQ (%) |
|----------------------|-----------|----------|-----------|-----------|
| Sản lượng vận chuyển | Triệu tấn | 1,39     | 1,43      | 102,88    |
| Doanh thu            | Tỷ VNĐ    | 425,57   | 633,46    | 148,85    |
| Lợi nhuận trước thuế | Tỷ VNĐ    | Cân bằng | 0,26      |           |

### **2.2 Thực hiện Kế hoạch bán, thanh lý tài sản, kế hoạch thoái vốn**

a. Kế hoạch bán 03 tàu (Viễn Đông 3, VTC Planet, VTC Sun): Công ty chưa thực hiện được, nguyên nhân là do chưa đạt được thỏa thuận với ngân hàng.

b. Thoái vốn góp tại Công ty Pdimex: HĐQT đã ban hành Nghị quyết số 29/NQ-HĐQT ngày 06/7/2021 về việc thoái vốn tại Công ty Cổ phần Dịch vụ Hàng hải và Xuất Nhập khẩu Phương Đông. Ban Điều hành đã triển khai và hoàn tất thủ tục thoái vốn tại Công ty Pdimex, kết quả thực hiện như sau:

- Giá trị sổ sách của khoản đầu tư: 1.110.127.135 đồng
- Giá trị thu hồi: 1.177.440.000 đồng
- Chênh lệch lãi: 67.312.865 đồng

### **2.3 Thực hiện Kế hoạch đầu tư**

Công ty đã hoàn tất thủ tục thành lập Công ty TNHH Quản lý tàu biển Hải Đăng (Hai Dang SMC), trụ sở đặt tại 428 Nguyễn Tất Thành, Phường 18, Quận 4, TP. Hồ Chí Minh. Hai Dang SMC chính thức hoạt động từ tháng 7/2021, Công ty đang dần ổn định bộ máy tổ chức và phát triển hoạt động kinh doanh.

### **2.4 Thù lao của HĐQT và BKS**

Công ty đã thực hiện đúng theo Nghị quyết ĐHĐCĐ, chi trả theo mức đã được ĐHĐCĐ thông qua.

### **2.5 Lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính**

Công ty đã lựa chọn Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC thực hiện soát xét, kiểm toán BCTC bán niên và BCTC năm 2021.

### **2.6 Thực hiện sửa đổi bổ sung Điều lệ Công ty, bổ sung ngành nghề kinh doanh và ban hành các quy chế nội bộ**

Công ty đã ban hành Điều lệ mới sau khi được ĐHĐCĐ thông qua và đã áp dụng thực hiện theo Điều lệ mới. Đồng thời, Công ty cũng đã hoàn thành việc đăng ký bổ sung ngành nghề kinh doanh để phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

Công ty cũng đã ban hành các quy chế và áp dụng thực hiện sau khi được ĐHĐCĐ thông qua, bao gồm: Quy chế nội bộ về quản trị công ty; Quy chế hoạt động của HĐQT; Quy chế hoạt động của BKS.

Đánh giá chung: HĐQT, BĐH Công ty đã tổ chức thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021.

#### **IV. Kết quả thẩm định Báo cáo tài chính**

##### **1. Nhận xét về Báo cáo tài chính**

Báo cáo tài chính năm 2021 của Công ty được lập trên cơ sở các chuẩn mực kế toán Việt Nam, chế độ kế toán Việt Nam và các quy định pháp luật có liên quan. Báo cáo tài chính giữa niên độ và Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2021 của Công ty được soát xét và kiểm toán bởi Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC, là đơn vị thuộc trong danh sách các công ty kiểm toán được thông qua tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2021.

Trong năm 2021, Công ty đã xử lý khoản tổn thất phải thu của khách hàng là Công ty Ocean Horizon thuê tàu Planet với giá trị khoản tổn thất là 4,37 tỷ đồng. Ban Kiểm soát đánh giá khoản phải thu của Công ty Ocean Horizon chưa đủ điều kiện để xử lý tài chính đối với khoản nợ phải thu không có khả năng thu hồi theo quy định tại Khoản 4 Điều 6 Thông tư số 48/2019/TT-BTC ngày 08/8/2019 của Bộ Tài chính.

- Đối với Báo cáo tài chính tổng hợp:

Kiểm toán viên đã đưa cơ sở của ý kiến kiểm toán ngoại trừ “*Tại thời điểm 31/12/2021, nợ ngắn hạn đã vượt quá tài sản ngắn hạn của Công ty là 2.148 tỷ đồng, lỗ lũy kế là 2.370 tỷ đồng, chỉ tiêu vốn chủ âm 1.726 tỷ đồng; lưu chuyển tiền thuần trong năm trên Báo cáo lưu chuyển tiền tệ âm 548 triệu đồng. Đồng thời tại Thuyết minh số 20 - Vay, các khoản nợ vay đã quá hạn thanh toán lên tới 824 tỷ đồng. Tại Thuyết minh số 17 - Chi phí phải trả ngắn hạn, chi phí lãi vay phải trả cho các khoản vay quá hạn là 1.105 tỷ đồng. Công ty chưa có phương án hiệu quả để khắc phục khả năng thanh khoản cũng như tìm kiếm được nguồn tiền để thanh toán cho các khoản vay đến hạn trong vòng 12 tháng tới trong điều kiện hoạt động bình thường. Công ty cũng đang đối mặt với các vụ kiện của Ngân hàng về việc phải thanh toán ngay các khoản vay. Những sự kiện này cùng với các vấn đề được nêu ở Thuyết minh số 1 cho thấy sự tồn tại của yếu tố không chắc chắn trọng yếu dẫn đến nghi ngờ đáng kể về khả năng hoạt động liên tục của Công ty*”.

Kiểm toán viên đưa ra ý kiến: ngoại trừ ảnh hưởng của vấn đề nêu trên, “*Báo cáo tài chính tổng hợp đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31/12/2021, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính*”.

- Đối với Báo cáo tài chính hợp nhất:

Kiểm toán viên đã đưa cơ sở của ý kiến kiểm toán ngoại trừ “*Tại thời điểm 31/12/2021, nợ ngắn hạn đã vượt quá tài sản ngắn hạn của Công ty là 2.136 tỷ đồng, lỗ lũy kế là 2.362 tỷ đồng, chỉ tiêu vốn chủ âm 1.716 tỷ đồng; lưu chuyển tiền thuần trong năm trên Báo cáo lưu chuyển tiền tệ âm 12,1 tỷ đồng. Đồng thời tại Thuyết minh số 20 - Vay, các khoản nợ vay đã quá hạn thanh toán lên tới 824 tỷ đồng. Tại Thuyết minh số 17 - Chi phí phải trả ngắn hạn, chi phí lãi vay phải trả cho các khoản vay quá hạn là 1.105 tỷ đồng. Công ty chưa có phương án hiệu quả để khắc phục khả năng thanh khoản cũng như tìm kiếm được nguồn tiền để thanh toán cho các khoản vay đến hạn trong vòng 12 tháng tới trong điều kiện hoạt động bình thường. Công ty cũng đang đối mặt với các vụ kiện của Ngân hàng về việc phải thanh toán ngay các khoản vay. Những sự kiện này cùng với các vấn đề được nêu ở Thuyết minh số 1 cho thấy sự tồn tại của yếu tố không chắc chắn trọng yếu dẫn đến nghi ngờ đáng kể về khả năng hoạt động liên tục của Công ty”.*

Kiểm toán viên đưa ra ý kiến: ngoại trừ ảnh hưởng của vấn đề nêu trên, “*Báo cáo tài chính hợp nhất đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31/12/2021, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính”.*

Ban Kiểm soát thống nhất với ý kiến của đơn vị kiểm toán đối với Báo cáo tài chính tổng hợp và Báo cáo tài chính hợp nhất của Công ty năm 2021.

## 2. Đánh giá một số chỉ tiêu tài chính

Căn cứ số liệu tại Báo cáo tài chính tổng hợp và Báo cáo tài chính hợp nhất của Công ty đã được kiểm toán năm 2021, Ban Kiểm soát lập bảng tổng hợp sau:

### 2.1 Tình hình tài sản nguồn vốn tại ngày 31/12/2021

| CHỈ TIÊU                              | BCTC tổng hợp       |                     | BCTC hợp nhất       |                     |
|---------------------------------------|---------------------|---------------------|---------------------|---------------------|
|                                       | Tại ngày 31/12/2020 | Tại ngày 31/12/2021 | Tại ngày 31/12/2020 | Tại ngày 31/12/2021 |
| <b>TÀI SẢN</b>                        |                     |                     |                     |                     |
| <b>A - TÀI SẢN NGẮN HẠN</b>           | 75.867.746.151      | 144.507.717.213     | 91.301.054.771      | 171.069.490.765     |
| I. Tiền và các khoản tương đương tiền | 3.547.386.231       | 2.920.668.819       | 31.450.612.063      | 19.409.760.141      |
| III. Các khoản phải thu ngắn hạn      | 29.578.795.873      | 94.575.673.807      | 16.641.242.870      | 98.658.524.990      |
| IV. Hàng tồn kho                      | 30.686.372.220      | 37.202.201.571      | 30.686.372.220      | 39.444.376.097      |
| V. Tài sản ngắn hạn                   | 12.055.191.827      | 9.809.173.016       | 12.522.827.618      | 13.556.829.537      |

| CHỈ TIÊU                              | BCTC tổng hợp          |                        | BCTC hợp nhất          |                        |
|---------------------------------------|------------------------|------------------------|------------------------|------------------------|
|                                       | Tại ngày<br>31/12/2020 | Tại ngày<br>31/12/2021 | Tại ngày<br>31/12/2020 | Tại ngày<br>31/12/2021 |
| khác                                  |                        |                        |                        |                        |
| <b>B - TÀI SẢN DÀI HẠN</b>            | 620.113.642.570        | 492.660.159.285        | 619.203.715.867        | 471.119.246.035        |
| I. Các khoản phải thu dài hạn         | 20.306.265.730         | 19.279.281.482         | 23.306.265.730         | 22.279.281.482         |
| II. Tài sản cố định                   | 562.276.654.803        | 420.190.629.969        | 562.478.056.967        | 420.301.047.717        |
| IV. Tài sản dở dang dài hạn           | 625.985.288            | 1.785.604.375          | 625.985.288            | 1.785.604.375          |
| V. Các khoản đầu tư tài chính dài hạn | 8.276.212.378          | 27.000.000.000         | 3.276.212.378          | 2.000.000.000          |
| V. Tài sản dài hạn khác               | 28.628.524.371         | 24.404.643.459         | 29.517.195.504         | 24.753.312.461         |
| <b>TỔNG CỘNG TÀI SẢN</b>              | 695.981.388.721        | 637.167.876.498        | 710.504.770.638        | 642.188.736.800        |
| <b>NGUỒN VỐN</b>                      |                        |                        |                        |                        |
| <b>A - NỢ PHẢI TRẢ</b>                | 2.412.759.266.124      | 2.363.226.787.459      | 2.424.745.643.146      | 2.358.501.393.491      |
| I. Nợ ngắn hạn                        | 2.209.299.926.630      | 2.293.341.427.143      | 2.220.683.006.963      | 2.307.616.033.175      |
| II. Nợ dài hạn                        | 203.459.339.494        | 69.885.360.316         | 204.062.636.183        | 50.885.360.316         |
| <b>B - VỐN CHỦ SỞ HỮU</b>             | (1.716.777.877.403)    | (1.726.058.910.961)    | (1.714.240.872.508)    | (1.716.312.656.691)    |
| I. Vốn chủ sở hữu                     | (1.716.777.877.403)    | (1.726.058.910.961)    | (1.714.240.872.508)    | (1.716.312.656.691)    |
| 1. Vốn góp của chủ sở hữu             | 629.993.370.000        | 629.993.370.000        | 629.993.370.000        | 629.993.370.000        |
| 2. Thặng dư vốn cổ phần               | 88.258.000             | 88.258.000             | 88.258.000             | 88.258.000             |
| 8. Quỹ đầu tư phát triển              | 9.662.314.492          | 9.662.314.492          | 9.662.314.492          | 10.753.625.664         |
| 10. Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu     | 4.840.727.077          | 4.840.727.077          | 4.840.727.077          | 4.840.727.077          |
| 11. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối | (2.361.362.546.972)    | (2.370.643.580.530)    | (2.358.825.542.077)    | (2.361.988.637.432)    |
| <b>TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN</b>            | 695.981.388.721        | 637.167.876.498        | 710.504.770.638        | 642.188.736.800        |

Theo Báo cáo tài chính tổng hợp năm 2021, tại thời điểm ngày 31/12/2021:

- Về tài sản:

Tổng giá trị tài sản giảm 58,8 tỷ đồng (tương đương 8,5%) so với đầu kỳ, cụ thể như sau:

+ Tài sản ngắn hạn tăng 68,6 tỷ đồng (tương đương 90,47%) chủ yếu do các khoản phải thu ngắn hạn tăng 65 tỷ đồng (gấp hơn 3 lần). Trong đó, phải thu của khách hàng là Công ty TNHH Quản lý tàu biển Hải Đăng (đơn vị do Công ty đầu tư 100% vốn điều lệ) là 24,5 tỷ đồng; phải thu khác của Công ty Hải Đăng là 27,4 tỷ đồng. Ngoài ra, các khoản cầm cố, thế chấp, ký quỹ, ký cược và khoản trả trước cho người bán cũng tăng trong kỳ.

+ Tài sản dài hạn giảm 127,5 tỷ đồng (tương đương 20,6%) chủ yếu do giá trị hao mòn lũy kế tài sản cố định hữu hình tăng 143,7 tỷ đồng (tương đương 8%).

- Về nguồn vốn:

+ Nợ phải trả giảm 49,5 tỷ đồng (tương đương 8%) so với đầu kỳ. Trong đó, nợ ngắn hạn tăng 84 tỷ đồng (tương đương 3,8%) chủ yếu do chi phí phải trả tăng là các khoản chi phí lãi vay; nợ dài hạn giảm 133,6 tỷ đồng (tương đương 65,7%) chủ yếu do nợ vay giảm hơn 117 tỷ đồng (DATC miễn trừ trách nhiệm trả nợ đối với khoản vay Vietcombank đã thực hiện tái cơ cấu).

+ Vốn chủ sở hữu tiếp tục giảm 9,3 tỷ đồng do lợi nhuận âm trong kỳ. Tại ngày 31/12/2021, vốn chủ sở hữu là âm 1.726 tỷ đồng.

## 2.2 Một số chỉ tiêu về khả năng thanh toán

| CHỈ TIÊU  | BCTC tổng hợp          |                        | BCTC hợp nhất          |                        |
|---|------------------------|------------------------|------------------------|------------------------|
|   | Tại ngày<br>31/12/2020 | Tại ngày<br>31/12/2021 | Tại ngày<br>31/12/2020 | Tại ngày<br>31/12/2021 |
| <b>1. Cơ cấu tài sản, nguồn vốn (%)</b>                                     |                        |                        |                        |                        |
| - Tài sản ngắn hạn/Tổng tài sản   | 10,90                  | 22,68                  | 12,85                  | 26,64                  |
| - Tài sản dài hạn/Tổng tài sản  | 89,10                  | 77,32                  | 87,15                  | 73,36                  |
| - Nợ phải trả/Tổng nguồn vốn  | 346,67                 | 370,90                 | 341,27                 | 367,26                 |
| - Nợ phải trả/Vốn đầu tư của CSH  | 382,98                 | 375,12                 | 384,88                 | 374,37                 |
| <b>2. Khả năng thanh toán (lần)</b>   |                        |                        |                        |                        |
| - Khả năng thanh toán tổng quát<br>(Tổng tài sản/Nợ phải trả)               | 0,288                  | 0,270                  | 0,293                  | 0,272                  |
| - Khả năng thanh toán hiện hành<br>(Tài sản ngắn hạn/Nợ ngắn hạn)           | 0,034                  | 0,063                  | 0,041                  | 0,074                  |
| - Khả năng thanh toán nhanh ((Tài sản ngắn hạn - Hàng tồn kho)/Nợ ngắn hạn) | 0,020                  | 0,047                  | 0,027                  | 0,057                  |

| CHỈ TIÊU  | BCTC tổng hợp          |                        | BCTC hợp nhất          |                        |
|---|------------------------|------------------------|------------------------|------------------------|
|   | Tại ngày<br>31/12/2020 | Tại ngày<br>31/12/2021 | Tại ngày<br>31/12/2020 | Tại ngày<br>31/12/2021 |
| - Khả năng thanh toán tức thời (Tiền và các khoản tương đương tiền/Nợ ngắn hạn) | 0,002                  | 0,001                  | 0,014                  | 0,008                  |

Theo Báo cáo tài chính tổng hợp năm 2021, tại thời điểm ngày 31/12/2021:

- Về cơ cấu tài sản, nguồn vốn:

+ Tài sản dài hạn chiếm tỷ trọng lớn trong tổng tài sản của Công ty, chủ yếu là tài sản cố định.

+ Tại thời điểm 31/12/2021, nợ phải trả của Công ty là 2.363 tỷ đồng. Nợ phải trả gấp 3,7 lần tổng nguồn vốn; tỷ trọng nợ phải trả/tổng nguồn vốn tăng so với đầu kỳ. Nợ phải trả cũng gấp 3,75 lần vốn đầu tư của chủ sở hữu.

- Về khả năng thanh toán:

Với cơ cấu về tài sản, nguồn vốn nêu trên, nhìn chung, khả năng thanh toán của Công ty ở mức rất thấp, cho thấy Công ty gặp khó khăn trong việc thanh toán các khoản nợ.

#### **IV. Tình hình thực hiện các kiến nghị tại các kết luận thanh tra, kiểm tra, kiểm toán của các cơ quan nhà nước có thẩm quyền**

Trong kỳ kế toán từ ngày 01/01/2021 đến 31/12/2021, tại Công ty cổ phần Vận tải và thuê tàu biển Việt Nam không phát sinh các kiến nghị của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

Theo Báo cáo tài chính năm 2021 của Công ty đã được kiểm toán, ý kiến của Kiểm toán viên và cơ sở của ý kiến kiểm toán ngoại trừ được nêu tại Mục IV.1 nêu trên.

#### **V. Đánh giá việc phối hợp hoạt động giữa Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc với Ban Kiểm soát**

- Ban Kiểm soát đã phối hợp chặt chẽ với Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và Ban Điều hành trong việc thực hiện chức năng nhiệm vụ được giao. Hội đồng quản trị và Tổng giám đốc đã tạo điều kiện thuận lợi để Ban Kiểm soát thực hiện nhiệm vụ. Ban Kiểm soát được cung cấp đầy đủ các thông tin và tài liệu liên quan đến hoạt động của Công ty, được mời tham dự đầy đủ các cuộc họp của Hội đồng quản trị và các cuộc họp cần thiết khác.

- Ban Kiểm soát đã đóng góp ý kiến kịp thời đối với các nội dung liên quan đến hoạt động của Công ty khi được Hội đồng quản trị, Ban Điều hành Công ty xin ý kiến. Các ý kiến kiến nghị của Ban Kiểm soát tại các kỳ kiểm tra, giám sát đều được HĐQT, Ban Điều hành Công ty ghi nhận, xem xét điều chỉnh và triển khai thực hiện.

#### **VI. Báo cáo về các giao dịch liên quan đến các thành viên HĐQT, TGD và người điều hành khác của Công ty**

Trong năm 2021, Công ty phát sinh một số giao dịch liên quan đến các thành viên HĐQT, TGD và người điều hành khác của Công ty như sau:

| <b>TT</b> | <b>Tên tổ chức/cá nhân</b>                           | <b>Mối quan hệ liên quan</b>                           | <b>Nội dung giao dịch</b>             |
|-----------|--|--|---------------------------------------|
| 1         | Công ty TNHH Cung ứng thuyền viên SCC (SCCM)         | Chủ tịch HĐQT Công ty là Chủ tịch SCCM                 | SCCM cung ứng thuyền viên cho Công ty |
| 2         | Công ty TNHH Quản lý tàu biển Hải Đăng (HaiDang SMC) | Phó Chủ tịch HĐQT, TGD Công ty là Chủ tịch HaiDang SMC | HaiDang SMC thuê tàu trần của Công ty |

### **PHẦN III. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG CỦA BKS NĂM 2022**

Thực hiện quyền hạn và trách nhiệm của Ban Kiểm soát quy định tại Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và nhiệm vụ được giao tại ĐHCĐ, Ban Kiểm soát lập kế hoạch hoạt động năm 2022 tập trung kiểm tra, giám sát các công việc chủ yếu sau:

- Giám sát tình hình thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư năm 2022 do Đại hội đồng cổ đông giao.
- Kiểm tra, giám sát tính hợp pháp, hợp lý, trung thực và cẩn trọng của Hội đồng quản trị và Tổng giám đốc trong việc tổ chức thực hiện quyền chủ sở hữu, trong quản lý và điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.
- Kiểm tra công tác xây dựng các quy chế, quy định, quy trình quản lý nội bộ của Công ty và tình hình áp dụng thực hiện.
- Kiểm tra, thẩm định BCTC bán niên, BCTC năm của Công ty.

### **PHẦN IV. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ CỦA BAN KIỂM SOÁT**

Để hoàn thành tốt các nhiệm vụ năm 2022 và nâng cao hiệu quả hoạt động của Công ty, Ban Kiểm soát xin có một số đề xuất, kiến nghị sau:

1. Công ty cần bám sát tình hình thị trường, tăng cường công tác nghiên cứu, đánh giá thị trường để kịp thời tận dụng cơ hội thị trường, thực hiện linh hoạt các phương án kinh doanh khai thác tàu, tiến hành đàm phán với khách hàng điều chỉnh tăng giá cước khi thị trường tăng và đàm phán giá cước cao khi ký hợp đồng mới hay gia hạn thời gian cho thuê tàu, đảm bảo nguồn thu của Công ty.

2. Xác định nhiệm vụ trọng tâm năm 2022 là tập trung nguồn lực thực hiện tái cơ cấu các khoản nợ vay, đề nghị Công ty tiếp tục tìm kiếm các giải pháp, tích cực đàm phán với các ngân hàng, tổ chức tín dụng, công ty mua bán nợ và cân đối dòng tiền để thực hiện tái cơ cấu các khoản nợ vay.

3. Thực hiện triệt để tiết giảm chi phí trong quản trị, điều hành và hoạt động sản xuất kinh doanh; rà soát các nguồn lực hiện có để nghiên cứu tìm phương án khai thác nhằm tăng nguồn thu cho Công ty; tăng cường công tác đôn đốc, thu hồi công nợ, chú trọng việc đối chiếu, xác nhận công nợ, đảm bảo đầy đủ hồ sơ, chứng từ đối với các khoản công nợ phải thu của Công ty.



4. Các hợp đồng, giao dịch giữa Công ty với người có liên quan được thực hiện theo quy định tại Điều 167 Luật Doanh nghiệp, Điều 54 Điều lệ Công ty. Đề nghị Công ty lưu ý thực hiện khi ký kết các hợp đồng, giao dịch trong trường hợp này.

Trên đây là Báo cáo kết quả hoạt động giám sát của Ban Kiểm soát năm 2021, kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua.

Trân trọng./.

***Nơi nhận:***

- Như trên;
- HĐQT Công ty;
- TGĐ Công ty;
- Các thành viên BKS;
- Lưu: VT, BKS.

**TM. BAN KIỂM SOÁT  
TRƯỞNG BAN**

**Vũ Thị Diệp**



# CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI VÀ THUÊ TÀU BIỂN VIỆT NAM

(Mã số doanh nghiệp: 0300448709)

Địa chỉ: 428 Nguyễn Tất Thành, Phường 18, Quận 4, Tp. Hồ Chí Minh, Việt Nam  
ĐT: (028) 39404271 Email: [vtc-hcm@vitranschart.com](mailto:vtc-hcm@vitranschart.com) Website: [www.vitranschart.com.vn](http://www.vitranschart.com.vn)

DỰ THẢO

TP. Hồ Chí Minh, ngày 28 tháng 04 năm 2022

## TỜ TRÌNH

V/v: Thông qua báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2021

**Kính gửi: ĐHĐCĐ thường niên năm 2022 CTCP Vận Tải và Thuê Tàu Biển Việt Nam**

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 06 năm 2020;
- Căn cứ Điều lệ CTCP Vận Tải Và Thuê Tàu Biển Việt Nam;
- Căn cứ Nghị quyết Hội đồng quản trị số 06/NQ-HĐQT ngày 03/03/2022 về việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên 2022.

Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua Báo cáo tài chính năm 2021 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC. Quý cổ đông có thể tham khảo toàn văn Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2021 tại **Tài liệu Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022** được đăng tại website [www.vitranschart.com.vn](http://www.vitranschart.com.vn).

Với kết quả hoạt động kinh doanh năm 2021 lỗ (trước thuế lãi: 0,26 tỷ đồng, sau thuế TNDN lỗ: 2,3 tỷ đồng), Công ty không thực hiện phân phối lợi nhuận cho năm tài chính 2021.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Xin chân thành cảm ơn.

Nơi nhận:

- Các cổ đông;
- HĐQT, BKS;
- Lưu VT, TK

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**

**HUỶNH NAM ANH**



## CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI VÀ THUÊ TÀU BIỂN VIỆT NAM

(Mã số doanh nghiệp: 0300448709)

Địa chỉ: 428 Nguyễn Tất Thành, Phường 18, Quận 4, Tp. Hồ Chí Minh, Việt Nam

ĐT: (028) 39404271 Email: [vtc-hcm@vitranschart.com](mailto:vtc-hcm@vitranschart.com) Website: [www.vitranschart.com.vn](http://www.vitranschart.com.vn)

TP. Hồ Chí Minh, ngày 28 tháng 04 năm 2022

# TỜ TRÌNH

*V/v: Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022*

**Kính gửi: ĐHĐCĐ thường niên 2021 của CTCP Vận Tải và Thuê Tàu Biển Việt Nam**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14, ngày 17/06/2020;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của CTCP Vận Tải Và Thuê Tàu Biển Việt Nam;
- Căn cứ Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2020;
- Căn cứ Nghị quyết Hội đồng quản trị số 09/NQ – HĐQT ngày 03/03/2021 về việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên 2021.

Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua các nội dung liên quan đến kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022 như sau:

### 1. Kế hoạch sản xuất kinh doanh:

| Chỉ tiêu             | ĐVT       | TH 2021 | KH 2022  | KH 2022 / TH 2021 |
|----------------------|-----------|---------|----------|-------------------|
| Sản lượng vận chuyển | Triệu tấn | 1,431   | 1,433    | 100%              |
| Doanh thu            | Tỷ VND    | 633,46  | 687,27   | 108%              |
| Lợi nhuận trước thuế | Tỷ VND    | 0,26    | Cân bằng |                   |

\* **Ghi chú:** Trước tình hình đại dịch Covid-19 toàn cầu vẫn đang diễn biến phức tạp, chi phí tăng cao, lỗ dự kiến năm 2022 là 53,8 tỷ đồng. Tuy nhiên, Ban Điều hành sẽ tiếp tục tăng cường các giải pháp ngắn và dài hạn, tìm kiếm cơ hội tái cơ cấu tài chính nhằm bù đắp cho phần lỗ dự kiến để lợi nhuận cân bằng.

Với dự kiến kết quả hoạt động kinh doanh năm 2022 lỗ, Công ty không có kế hoạch phân phối lợi nhuận.

## **2. Kế hoạch tái cơ cấu đội tàu phù hợp tình hình thực tế của Công ty:**

Tiếp tục thực hiện kế hoạch bán 03 tàu: Viễn Đông 3, VTC Planet và VTC Sun trong năm 2022 khi có điều kiện thuận lợi.

## **3. Đề nghị Đại hội ủy quyền cho HĐQT chủ động xem xét, quyết định việc điều chỉnh các chỉ tiêu kế hoạch SXKD và triển khai kế hoạch bán, thanh lý tài sản phù hợp với tình hình thực tế.**

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Xin chân thành cảm ơn.

### Nơi nhận:

- Các cổ đông;
- HĐQT, BKS;
- Lưu TK

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**

**HUỲNH NAM ANH**



CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI VÀ THUÊ TÀU BIỂN VIỆT NAM

(Mã số doanh nghiệp: 0300448709)

Địa chỉ: 428 Nguyễn Tất Thành, Phường 18, Quận 4, Tp. Hồ Chí Minh, Việt Nam

ĐT: (028) 39404271 Email: [vtc-hcm@vitranschart.com](mailto:vtc-hcm@vitranschart.com) Website: [www.vitranschart.com.vn](http://www.vitranschart.com.vn)

DỰ THẢO

TP. Hồ Chí Minh, ngày 28 tháng 04 năm 2022

## TỜ TRÌNH

V/v: Quyết toán thù lao HĐQT, BKS năm 2021 và kế hoạch chi trả thù lao năm 2022

**Kính gửi: ĐHCĐ thường niên năm 2022 CTCP Vận Tải và Thuê Tàu Biển Việt Nam**

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 06 năm 2020;
- Căn cứ Điều lệ CTCP Vận Tải Và Thuê Tàu Biển Việt Nam;
- Căn cứ Nghị quyết Hội đồng quản trị số 06/NQ - HĐQT ngày 03/03/2022 về việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên 2022.

Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua việc quyết toán thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2021 và kế hoạch chi trả thù lao năm 2022 như sau:

**1. Quyết toán thù lao Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2021 như sau:**

- Mức duyệt chi thù lao HĐQT và BKS không chuyên trách tại Đại hội đồng cổ đông năm 2021:
  - + Chủ tịch HĐQT: 5 triệu đồng/tháng; Phó Chủ tịch HĐQT: 4,5 triệu đồng/tháng; Thành viên HĐQT: 4 triệu đồng/người/tháng.
  - + Trưởng BKS: 4 triệu đồng/tháng; Thành viên BKS: 3 triệu đồng/người/tháng.
- Tổng số tiền thù lao đã chi năm 2021: 318 triệu đồng, cụ thể:
  - + Hội đồng quản trị: 198 triệu đồng (4 không chuyên trách, Chủ tịch HĐQT chuyên trách nên không nhận thù lao).
  - + Ban kiểm soát: 120 triệu đồng (3 thành viên).

**2. Phương án trả thù lao HĐQT và BKS năm 2022 như sau:**

Đề xuất mức chi trả thù lao HĐQT và BKS không chuyên trách năm 2022 bằng mức năm 2021.

Kính trình ĐHCĐ thông qua quyết toán thù lao HĐQT, BKS năm 2021 và phê duyệt phương án trả thù lao năm 2022 nêu trên.

Xin chân thành cảm ơn.

Nơi nhận:

- Các cổ đông;
- HĐQT, BKS;
- Lưu TK

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**

**HUỲNH NAM ANH**





# CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI VÀ THUÊ TÀU BIỂN VIỆT NAM

(Mã số doanh nghiệp: 0300448709)

Địa chỉ: 428 Nguyễn Tất Thành, Phường 18, Quận 4, Tp. Hồ Chí Minh, Việt Nam  
ĐT: (028) 39404271 Email: [vtc-hcm@vitranschart.com](mailto:vtc-hcm@vitranschart.com) Website: [www.vitranschart.com.vn](http://www.vitranschart.com.vn)

DỰ THẢO

TP. Hồ Chí Minh, ngày 28 tháng 04 năm 2022

## TỜ TRÌNH

V/v Lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022

**Kính gửi: ĐHĐCĐ thường niên năm 2022 của CTCP Vận Tải và Thuê Tàu Biển Việt Nam**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14, ngày 17/06/2020;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2019;
- Căn cứ Điều lệ CTCP Vận Tải và Thuê Tàu Biển Việt Nam;
- Căn cứ Nghị quyết Hội đồng quản trị số 06/NQ - HĐQT ngày 03/03/2022 về việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên 2022;

Để tạo điều kiện thuận lợi trong việc kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022 đạt hiệu quả, HĐQT sau khi thống nhất với BKS kính trình ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT căn cứ vào năng lực, trình độ và đội ngũ kiểm toán viên chuyên nghiệp của các Công ty kiểm toán độc lập, đạt tiêu chuẩn kiểm toán do Ủy Ban chứng khoán Nhà nước chấp thuận, chủ động lựa chọn một trong các công ty kiểm toán sau để kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022:

1. Công ty TNHH Kiểm toán và kế toán Hà Nội (CPA Hà Nội)

Địa chỉ: Số 3 đường Giải Phóng, Phường Hoàng Liệt, Quận Hoàng Mai, Hà Nội

2. Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC

Địa chỉ: Số 01, Lê Phụng Hiểu, Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội.

3. Công ty TNHH Deloitte Việt Nam

Địa chỉ: Tầng 15, tòa nhà Vinaconex, số 34 Láng Hạ, Phường Láng Hạ, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

4. Trong trường hợp không thống nhất được với các Công ty kiểm toán nêu trên về tiến độ, phạm vi và mức phí kiểm toán, HĐQT lựa chọn một công ty kiểm toán trong danh sách công ty kiểm toán được Ủy Ban chứng khoán Nhà nước chấp thuận để tiến hành kiểm toán báo cáo tài chính năm 2022 của Công ty.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông phê chuẩn.

Nơi nhận:

- Các cổ đông;
- HĐQT;
- Lưu TK HĐQT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**

**HUỲNH NAM ANH**







TP. Hồ Chí Minh, ngày 28 tháng 04 năm 2022

**DỰ THẢO**

## **TỜ TRÌNH**

***V/v Thông qua việc phát hành cổ phiếu riêng lẻ để hoán đổi nợ***

**Kính gửi: ĐHĐCĐ thường niên năm 2022 của CTCP Vận Tải và Thuê Tàu Biển Việt Nam**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14, ngày 17/06/2020;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14, ngày 26/11/2019;
- Căn cứ Nghị định 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số một số điều của Luật Chứng khoán;
- Căn cứ Điều lệ CTCP Vận Tải và Thuê Tàu Biển Việt Nam;
- Căn cứ Văn bản thỏa thuận giữa Công ty TNHH mua bán nợ Việt Nam và CTCP Vận Tải và Thuê Tàu Biển Việt Nam;

Công ty Cổ phần Vận Tải và Thuê Tàu Biển Việt Nam xây dựng phương án chào bán cổ phiếu riêng lẻ để hoán đổi nợ với các thông tin chi tiết như sau:

1. Tên cổ phiếu: Cổ phiếu Công ty cổ phần Vận Tải và Thuê Tàu Biển Việt Nam
2. Loại cổ phiếu : Cổ phiếu phổ thông
3. Mã chứng khoán : VST
4. Mệnh giá cổ phiếu : 10.000 đồng/cổ phiếu
5. Vốn điều lệ hiện nay : 629.993.370.000 đồng
6. Số lượng cổ phiếu đã phát hành : 62.999.337 cổ phiếu  
Trong đó: Số lượng cổ phiếu đang lưu hành : 62.999.337 cổ phiếu
7. Số lượng cổ phiếu dự kiến chào bán : 4.000.000 cổ phiếu
8. Tổng giá trị cổ phiếu chào bán theo mệnh giá : 40.000.000.000 đồng
9. Mức tăng vốn điều lệ dự kiến
  - Vốn điều lệ trước phát hành : 629.993.370.000 đồng
  - Số vốn điều lệ dự kiến tăng : 40.000.000.000 đồng
  - Vốn điều lệ sau khi phát hành : 669.993.370.000 đồng
10. Mục đích chào bán cổ phiếu riêng lẻ để hoán đổi nợ:

Việc chào bán cổ phiếu riêng lẻ để hoán đổi một phần khoản nợ với Công ty TNHH Mua bán nợ Việt Nam (DATC) phù hợp chủ trương tái cơ cấu tài chính của CTCP Vận Tải và Thuê Tàu Biển Việt Nam, góp phần cải thiện tình hình tài chính và hoạt động của Công ty. Việc chuyển một phần khoản nợ với DATC thành vốn góp nhằm giúp giảm chi phí lãi vay, tăng vốn điều lệ nhằm bù đắp một phần lỗ lũy kế kéo dài trong các năm qua để cải thiện hoạt động kinh doanh.

11. Phương thức chào bán: chào bán cổ phiếu riêng lẻ để hoán đổi nợ

**12. Phương pháp xác định và tỷ lệ hoán đổi:** Theo văn bản xác định tỷ lệ hoán đổi của Công ty TNHH Kiểm toán và Kế toán Hà Nội - CN Sài Gòn, đính kèm.

**13. Tỷ lệ hoán đổi:** 1:10.000 (Tức là 1 cổ phiếu sẽ hoán đổi 10.000 đồng nợ)

**Ví dụ:** Công ty vay của nhà đầu tư (tức là chủ nợ) là 100.000.000 đồng, với tỷ lệ hoán đổi 1:10.000 thì sau khi thực hiện hoán đổi, nhà đầu tư sẽ nhận được:  $(100.000.000 \times 1)/10.000 = 10.000$  cổ phiếu.

Sau khi thực hiện chuyển đổi, nhà đầu tư (tức là chủ nợ) sẽ trở thành cổ đông nhận được 10.000 cổ phiếu với mệnh giá 10.000 đồng/cổ phiếu.

**14. Giá trị nợ thực hiện hoán đổi:** 40.000.000.000 đồng

**15. Phương án làm tròn và xử lý cổ phiếu lẻ phát sinh (nếu có)**

Khi hoán đổi nợ thành cổ phiếu, số cổ phiếu hoán đổi sẽ được làm tròn xuống hàng đơn vị, phần lẻ sẽ tự động xóa bỏ.

**16. Đối tượng chào bán:**

Căn cứ vào công nợ giữa Công ty và các chủ nợ đến thời điểm 31/12/2021 (theo báo cáo tài chính năm 2021 đã kiểm toán) và công nợ dự kiến tại thời điểm phát hành 31/12/2022, CTCP Vận Tải và Thuê Tàu Biển Việt Nam thực hiện chào bán riêng lẻ để hoán đổi một phần khoản nợ cho Công ty TNHH Mua bán nợ Việt Nam (DATC) như sau:

| STT              | Nhà đầu tư                              | Số dư nợ gốc tại 15/03/2022 (đồng) | Số dư nợ gốc dự kiến tại ngày 31/12/2022 (đồng) | Giá trị khoản nợ được hoán đổi (đồng) | Số lượng cổ phiếu dự kiến chào bán theo tỷ lệ hoán đổi (cổ phiếu) | Giá trị theo mệnh giá (đồng) |
|------------------|---|------------------------------------|---|---------------------------------------|---|------------------------------|
| 1                | Công ty TNHH Mua bán nợ Việt Nam (DATC) | 397.042.903.088                    | 261.042.903.088                                 | 40.000.000.000                        | 4.000.000   | 40.000.000.000               |
| <b>Tổng cộng</b> |   | 397.042.903.088                    | 261.042.903.088                                 | 40.000.000.000                        | 4.000.000   | 40.000.000.000               |

Thông tin chi tiết về đối tượng chào bán riêng lẻ để hoán đổi một phần khoản nợ:

- Tên chủ nợ: Công ty TNHH Mua bán nợ Việt Nam.
- Tên gọi tắt: DATC.
- Địa chỉ: Số 51 Phố Quang Trung, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam
- Điện thoại: (84-24) 39 45 47 38; Fax: (84-24) 39 45 47 37
- Địa chỉ website: <http://www.datc.vn>
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp (lần 7) Công ty TNHH một thành viên, mã số doanh nghiệp 0101431355 do Phòng đăng ký kinh doanh - Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp ngày 26/04/2021.

**17. Hạn chế chuyển nhượng:** Hạn chế chuyển nhượng (01) năm kể từ ngày hoàn thành đợt chào bán.

**18. Phương thức phân phối:** tổ chức phát hành phân phối trực tiếp cho nhà đầu tư.

**19. Thời gian phân phối:** Sau khi được sự chấp thuận của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước về đợt phát hành.

**20. Các quyền lợi của nhà đầu tư sau khi đã hoán đổi một phần khoản nợ:**

- Quyền hưởng cổ tức: Các nhà đầu tư trên sẽ được hưởng cổ tức hoặc cổ phiếu được

chia (nếu có) và số cổ tức này sẽ được hưởng đầy đủ các quyền lợi của cổ phiếu phổ thông với điều kiện số cổ tức này sẽ được lưu giữ tại trung tâm lưu ký chứng khoán và sẽ chuyển cho các nhà đầu tư vào ngày mà Công ty tiến hành thực hiện quyền chia cổ tức;

- ii. Quyền lưu ký: Các nhà đầu tư được phép lưu ký toàn bộ số lượng cổ phiếu theo quy định của pháp luật;
- iii. Quyền và nghĩa vụ của nhà đầu tư cổ phiếu VST: tuân thủ theo quy định của pháp luật hiện hành và Điều lệ công ty.

**21. Phương án xử lý cổ phiếu chưa chào bán hết (nếu có):** Số lượng cổ phiếu chưa chào bán hết theo dự kiến, sẽ được ĐHĐCĐ ủy quyền HĐQT quyết định xử lý theo quy định của pháp luật.

**22. Nguyên tắc thỏa thuận:** Theo Biên bản thỏa thuận hoán đổi một phần khoản nợ giữa Công ty TNHH Mua bán nợ Việt Nam (DATC) và CTCP Vận Tải và Thuê Tàu Biển Việt Nam.

**23.** Thông qua việc thay đổi vốn điều lệ trên bản điều lệ công ty và điều chỉnh Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp tại Sở Kế hoạch và Đầu tư TP. HCM sau khi có Báo cáo kết quả phát hành lên UBCKNN.

**24. Thông qua việc đăng ký chứng khoán bổ sung tại Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam (VSD) và đăng ký giao dịch bổ sung tại Sở giao dịch Chứng khoán Hà Nội (HNX)**

Sau khi hoàn tất đợt chào bán, Đại hội đồng cổ đông thông qua và ủy quyền cho Hội đồng quản trị hoàn tất thủ tục đăng ký chứng khoán bổ sung tại Trung Tâm Lưu ký Chứng khoán (VSD) và đăng ký giao dịch bổ sung tại Sở giao dịch Chứng khoán Hà Nội (HNX) theo quy định của pháp luật hiện hành.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị thực hiện các công việc liên quan tới việc chào bán như sau:

- Tiến hành các thủ tục liên quan với Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, Trung Tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam, Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội, Sở Kế hoạch và Đầu tư TP.HCM.
- Hoàn chỉnh việc sửa đổi Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty (do thay đổi vốn điều lệ) sau khi có Báo cáo kết quả phát hành lên UBCK.
- Thực hiện báo cáo và hoàn tất thủ tục đăng ký thay đổi vốn điều lệ và điều chỉnh Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh với Sở Kế hoạch và Đầu tư TP.HCM sau khi có Báo cáo kết quả phát hành lên UBCK.
- Các vấn đề khác có liên quan đến việc chào bán cổ phiếu nhằm đảm bảo cho đợt chào bán cổ phiếu riêng lẻ để hoán đổi nợ được thành công.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông phê chuẩn.

Nơi nhận:

- Các cổ đông;
- HĐQT;
- Lưu TK HĐQT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**

**HUỶNH NAM ANH**



**BÁO CÁO KIỂM TOÁN**  
**PHƯƠNG PHÁP XÁC ĐỊNH VÀ TỶ LỆ HOÁN ĐỔI CÁC KHOẢN NỢ CỦA**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI VÀ THUÊ TÀU BIỂN VIỆT NAM**

Thời điểm: 31 tháng 12 năm 2021



---

Được lập bởi:

**CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN VÀ KẾ TOÁN HÀ NỘI - CN SÀI GÒN**

58 Đoàn Giỏi, Phường Sơn Kỳ, Quận Tân Phú, TP. Hồ Chí Minh

Tel: 02862 655 120 Hotline: 0966 981 027

Email: [kiemtoansaigon.cn@gmail.com](mailto:kiemtoansaigon.cn@gmail.com)

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 25 tháng 04 năm 2022

**Số: 52/2022/BCKT-CPA-CNSG-TAUBIEN**

**PHƯƠNG PHÁP XÁC ĐỊNH VÀ TỶ LỆ HOÁN ĐỔI CÁC KHOẢN NỢ CỦA  
CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI VÀ THUÊ TÀU BIỂN VIỆT NAM**

- Căn cứ luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XIV, kỳ họp thứ 9 thông qua ngày 17/06/2020;
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Vận tải và Thuê tàu biển Việt Nam.

**I. Phương pháp xác định giá hoán đổi**

Nguyên tắc xác định giá hoán đổi được căn cứ theo 2 phương pháp sau

- Phương pháp Giá trị sổ sách của Cổ phiếu Công ty Cổ phần Vận tải và Thuê tàu biển Việt Nam tại thời điểm ngày 31/12/2021;
- Phương pháp lấy bình quân giá trị thị trường giao dịch của cổ phiếu VST bình quân 23 phiên từ ngày 01/12/2021 đến ngày 31/12/2021.

**1. Số lượng cổ phiếu đang lưu hành tại thời điểm ngày 31/12/2021:**

Số lượng cổ phiếu đang  
lưu hành tại thời điểm  
31/12/2021 = Số lượng cổ phiếu đã phát hành - Cổ phiếu quỹ  
= 62.999.337 - 0  
= 62.999.337 Cổ phiếu

**2. Giá trị sổ sách**

- Giá trị sổ sách (\*) của cổ phiếu VST tại thời điểm 31/12/2021 theo Báo cáo tài chính tổng hợp năm 2021 của Công ty Cổ phần Vận tải và Thuê tàu biển Việt Nam đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC là (27.398) đồng/cổ phiếu. Do lỗ trong kỳ và lỗ lũy kế kéo dài dẫn đến giá trị sổ sách của cổ phiếu VST bị âm, Công ty sẽ căn cứ theo phương pháp lấy bình quân giá trị thị trường giao dịch của cổ phiếu VST 23 phiên từ ngày 01/12/2021 đến ngày 31/12/2021 để xác định tỷ lệ hoán đổi.

Ghi chú: (\*) Giá trị sổ sách theo Báo cáo tài chính tổng hợp đã được kiểm toán của Công ty Cổ phần Vận tải và Thuê tàu biển Việt Nam cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2021 do Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC phát hành.

**3. Giá trị thị trường giao dịch của cổ phiếu VST bình quân 23 phiên từ ngày 01/12/2021 đến ngày 31/12/2021 là 3.557 đồng/cổ phiếu.** ( Nguồn tra cứu theo sàn giao dịch chứng khoán).

**4. Giá hoán đổi thỏa thuận**

Đánh giá yếu tố thận trọng tính thanh khoản hiện tại của cổ phiếu trên thị trường và khả năng thành công của đợt phát hành đồng thời phù hợp với nhu cầu 2 bên Công ty và nhà đầu tư.

**Giá hoán đổi được đề nghị của cổ phiếu**

**Công ty Cổ phần Vận tải và thuê Tàu biển 10.000 đồng/cổ phiếu**

**Việt Nam là:**

## II. Tỷ lệ hoán đổi các khoản nợ

Căn cứ việc xác định giá hoán đổi bằng mệnh giá là 10.000 đồng/cổ phiếu như vậy tỷ lệ hoán đổi là 1:10.000 (tức là một cổ phiếu sẽ hoán đổi 10.000 đồng nợ).

Ví dụ: Công ty vay của nhà đầu tư (tức chủ nợ) là 100.000.000 đồng với giá hoán đổi là 10.000 đồng/cổ phiếu thì sau khi thực hiện hoán đổi là 10.000 đồng/cổ phiếu thì sau khi thực hiện hoán đổi, nhà đầu tư sẽ nhận được:

$(100.000.000 \times 1) / 10.000 = 10.000$  cổ phiếu.

Vậy sau khi thực hiện chuyển đổi nhà đầu tư này (tức chủ nợ) sẽ trở thành cổ đông nhận được 10.000 cổ phiếu mệnh giá 10.000 đồng.

Xác nhận của đơn vị kiểm toán

**CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN VÀ KẾ TOÁN HÀ  
NỘI - CN SÀI GÒN**

Phó Giám đốc



**Nguyễn Thị Lệ Hồng Thu**

Giấy CNĐKHN kiểm toán số: 2659-2018-016-1

(Giấy ủy quyền số: 01/UQ2022-CPASG ngày  
07/02/2022)

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

CHỦ TỊCH



**Huỳnh Nam Anh**

241-07  
TY TNHH  
KIỂM TOÁN VÀ  
KẾ TOÁN HÀ NỘI  
CHI NHÁNH  
SÀI GÒN  
ĐỒ CHỊU

**BẢNG BÌNH QUÂN GIÁ TRỊ THỊ TRƯỜNG CỔ PHIẾU CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI VÀ THUÊ TÀU CHÍNH TÀU BIỂN VIỆT NAM (VITRANSCHART)**

Mã cổ phiếu: VST

Sở giao dịch: Upcom

Thời gian giao dịch: Từ ngày 01/12/2021 đến ngày 31/12/2021 (23 phiên giao dịch).



Đơn vị: Đồng

| Ngày       | Giá mở cửa | Giá đóng cửa | Giá cao nhất | Giá thấp nhất | Giá bình quân |
|------------|------------|--------------|--------------|---------------|---------------|
| 01/12/2021 | 3.700      | 3.700        | 3.700        | 3.700         | 3.700         |
| 02/12/2021 | 3.700      | 3.700        | 3.700        | 3.700         | 3.700         |
| 03/12/2021 | 3.700      | 3.700        | 3.900        | 3.600         | 3.700         |
| 06/12/2021 | 3.700      | 3.700        | 3.700        | 3.700         | 3.700         |
| 07/12/2021 | 3.700      | 3.700        | 3.700        | 3.700         | 3.700         |
| 08/12/2021 | 3.700      | 3.700        | 3.700        | 3.700         | 3.700         |
| 09/12/2021 | 3.700      | 3.700        | 3.700        | 3.700         | 3.700         |
| 10/12/2021 | 3.800      | 3.500        |              | 3.500         | 3.500         |
| 13/12/2021 | 3.600      | 3.600        | 3.600        | 3.600         | 3.600         |
| 14/12/2021 | 3.600      | 3.600        | 3.600        | 3.600         | 3.600         |
| 15/12/2021 | 3.600      | 3.600        | 3.600        | 3.600         | 3.600         |
| 16/12/2021 | 3.600      | 3.600        | 3.600        | 3.600         | 3.600         |
| 17/12/2021 | 3.700      | 3.500        | 3.700        | 3.500         | 3.500         |
| 20/12/2021 | 3.600      | 3.600        | 3.600        | 3.600         | 3.600         |
| 21/12/2021 | 3.600      | 3.600        | 3.600        | 3.600         | 3.600         |
| 22/12/2021 | 3.600      | 3.600        | 3.600        | 3.600         | 3.600         |
| 23/12/2021 | 3.600      | 3.600        | 3.600        | 3.600         | 3.600         |
| 24/12/2021 | 3.600      | 3.200        | 3.600        | 3.100         | 3.200         |
| 27/12/2021 | 3.300      | 3.300        | 3.300        | 3.300         | 3.300         |
| 28/12/2021 | 3.300      | 3.300        | 3.300        | 3.300         | 3.300         |
| 29/12/2021 | 3.300      | 3.300        | 3.300        | 3.300         | 3.300         |
| 30/12/2021 | 3.300      | 3.300        | 3.300        | 3.300         | 3.300         |
| 31/12/2021 | 3.500      | 3.700        | 3.700        | 3.100         | 3.700         |

Bình quân giá trị thị trường giao dịch của cổ phiếu VST 23 phiên từ ngày 01/12/2021 đến ngày 31/12/2021 là 3.557 đồng/cổ phiếu.

Ghi chú: Nguồn tra cứu cafef.vn

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 25 tháng 04 năm 2022

  
**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
**CHỦ TỊCH**  
  
**Huỳnh Nam Anh**



Số: 01/2022/NQ-ĐHĐCĐ

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 28 tháng 04 năm 2022

DỰ THẢO

**NGHỊ QUYẾT**  
**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 06 năm 2020;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2019;
- Căn cứ Điều lệ CTCP Vận tải và Thuê tàu biển Việt Nam (Vitranschart);
- Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022, ngày 28/04/2022 của CTCP Vận tải và Thuê tàu biển Việt Nam.

**QUYẾT NGHỊ**

**Điều 1.** Thông qua Báo cáo Ban Tổng Giám đốc về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2021 và kế hoạch kinh doanh năm 2022.

**Điều 2.** Thông qua Báo cáo Hội đồng quản trị năm 2021 và định hướng hoạt động trong năm 2022.

**Điều 3.** Thông qua Báo cáo Ban kiểm soát về kết quả kiểm tra, giám sát năm 2021.

**Điều 4.** Thông qua Báo cáo tài chính năm 2021 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC.

**Điều 5.** Thông qua Tờ trình kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022, cụ thể:

**1. Kế hoạch sản xuất kinh doanh:**

| Chỉ tiêu             | ĐVT       | TH 2021 | KH 2022  | KH 2022 / TH 2021 |
|----------------------|-----------|---------|----------|-------------------|
| Sản lượng vận chuyển | Triệu tấn | 1,431   | 1,433    | 100%              |
| Doanh thu            | Tỷ VND    | 633,46  | 687,27   | 108%              |
| Lợi nhuận trước thuế | Tỷ VND    | 0,26    | Cân bằng |                   |

\* **Ghi chú:** Trước tình hình đại dịch Covid-19 toàn cầu vẫn đang diễn biến phức tạp, chi phí tăng cao, lỗ dự kiến năm 2022 là 53,8 tỷ đồng. Tuy nhiên, Ban Điều hành sẽ tiếp tục tăng cường các giải pháp ngắn và dài hạn, tìm kiếm cơ hội tái cơ cấu tài chính nhằm bù đắp cho phần lỗ dự kiến để lợi nhuận cân bằng.

Với dự kiến kết quả hoạt động kinh doanh năm 2022 lỗ, Công ty không có kế hoạch phân phối lợi nhuận.

2. Kế hoạch tái cơ cấu đội tàu phù hợp tình hình thực tế của Công ty:

Tiếp tục thực hiện bán 03 tàu: Viễn Đông 3, VTC Planet và VTC Sun trong năm 2022 khi có điều kiện thuận lợi.

3. Ủy quyền cho HĐQT chủ động xem xét, quyết định việc điều chỉnh các chỉ tiêu kế hoạch SXKD và triển khai kế hoạch bán, thanh lý tài sản phù hợp với tình hình thực tế.

**Điều 6.** Thông qua Tờ trình quyết toán thù lao HĐQT, BKS năm 2021 và kế hoạch chi trả thù lao năm 2022, cụ thể:

1. Quyết toán thù lao Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2021 như sau:

- Mức duyệt chi thù lao HĐQT và BKS không chuyên trách tại Đại hội đồng cổ đông năm 2021:

+ Chủ tịch HĐQT: 5 triệu đồng/tháng; Phó Chủ tịch HĐQT: 4,5 triệu đồng/tháng; Thành viên HĐQT: 4 triệu đồng/người/tháng.

+ Trưởng BKS: 4 triệu đồng/tháng; Thành viên BKS: 3 triệu đồng/người/tháng.

- Tổng số tiền thù lao đã chi năm 2021: 318 triệu đồng, cụ thể:

+ Hội đồng quản trị: 198 triệu đồng (4 không chuyên trách, Chủ tịch HĐQT chuyên trách nên không nhận thù lao).

+ Ban kiểm soát: 120 triệu đồng (3 thành viên).

2. Thông qua mức thù lao HĐQT và BKS không chuyên trách năm 2022 là:

- Chủ tịch HĐQT: 5 triệu đồng/tháng;

- Phó Chủ tịch HĐQT: 4,5 triệu đồng/tháng;

- Thành viên HĐQT: 4 triệu đồng/người/tháng;

- Trưởng BKS: 4 triệu đồng/tháng;

- Thành viên BKS: 3 triệu đồng/người/tháng.

**Điều 7.** Thông qua danh sách đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022 và ủy quyền cho HĐQT, Ban Tổng giám đốc căn cứ tình hình thực tế, lựa chọn đơn vị kiểm toán phù hợp quy định để thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022, cụ thể:

1. Công ty TNHH Kiểm toán và kế toán Hà Nội (CPA Hà Nội)

Địa chỉ: Số 3 đường Giải Phóng, Phường Hoàng Liệt, Quận Hoàng Mai, Hà Nội.

2. Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC

Địa chỉ: Số 01, Lê Phụng Hiểu, Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội.

3. Công ty TNHH Deloitte Việt Nam

Địa chỉ: Tầng 15, tòa nhà Vinaconex, số 34 Láng Hạ, Phường Láng Hạ, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam.

4. Trong trường hợp không thống nhất được với các Công ty kiểm toán nêu trên về tiến độ, phạm vi và mức phí kiểm toán, HĐQT lựa chọn một công ty kiểm toán trong danh sách công ty kiểm toán được Ủy Ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận để tiến hành kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022 của Công ty.

**Điều 8.** Thông qua Phương án phát hành cổ phiếu riêng lẻ để hoán đổi nợ

Chấp thuận và giao Hội đồng quản trị triển khai phương án phát hành cổ phiếu riêng lẻ để hoán đổi nợ với DATC phù hợp quy định pháp luật hiện hành; Báo cáo kết quả thực hiện với Đại hội đồng cổ đông tại phiên họp gần nhất.

**Điều 9:** Điều khoản thi hành

Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 của CTCP Vận tải và Thuê tàu biển Việt Nam được Đại hội nhất trí thông qua và có hiệu lực kể từ ngày 28/04/2022.

Tất cả cổ đông của CTCP Vận tải và Thuê tàu biển Việt Nam, thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc có trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

**Nơi nhận:**

- Các cổ đông VST;
- HĐQT, BKS, BTGD;
- Lưu: VT, TK Cty.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG  
CHỦ TỊCH HĐQT**

**HUỶNH NAM ANH**